

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN



Địa chỉ : **1 Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão,
Q.1; TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

7/2018

**Những khó khăn không làm linh hồn kinh hãi,
nhưng có thể nói đó là lương thực hằng ngày của họ.
(NK 145).**

(Lưu hành nội bộ)



LÁ THƯ LINH HƯƠNG

LÁ THƯ LINH HƯƠNG THÁNG 7

LM Ernest Nguyễn Văn Hường



Một câu rất quen thuộc với Cộng đoàn Lòng Chúa Thương xót chúng ta

LẠY CHÚA GIÊSU, CON TÍN THÁC VÀO CHÚA.

Có người hiểu tín thác là khi buồn, khi bệnh tật, khi cần một chuyện gì đó, thí dụ đi du học nước ngoài,... khi chúng ta cần điều gì đó ngoài tầm tay hay rất khó thực hiện, chúng ta chạy đến Chúa, cầu xin Chúa và tín thác vào Chúa để Ngài ban ơn, vì Ngài là Đấng giàu lòng thương xót. Và nếu chúng ta được ơn mà chúng ta xin thì chúng ta hiểu rằng Thiên Chúa ban ơn do Lòng thương xót của Ngài. Và nếu không thấy điều đó xảy ra, chúng ta nói, hay hiểu là Chúa không thương xót. Phải chăng hiểu như vậy là chính xác. Vậy phải hiểu lòng tín thác như thế nào?

Để suy nghĩ, chúng ta thử dựa vào kinh nghiệm của con người chúng ta.

Thỉnh thoảng tôi (Cha Ernest) có dịp đi thăm gia đình. Thường thì cả gia đình vợ chồng con cái tụ tập lại để chào cha. Người cha, người mẹ bảo đứa con còn nhỏ: "Đến chào cha đi con". Đứa nhỏ queo qua queo lại không chào. Cha mẹ động viên mãi thì ráng hết sức khoanh tay cúi đầu chào, nhưng vẫn ở bên người cha người mẹ của em và nhìn tôi có vẻ ngán ngại với đôi mắt hình viên đạn vì có

vẻ lo lắng. Cha mẹ khuyến khích em lại gần để xin tôi chúc lành nhưng em vẫn kiên trì bên cha hay mẹ. Hình như tôi trở nên nguy hiểm trong mắt của em. Hình như tôi còn xa lạ, đáng ngại. Để tiếp cận thường phải có quá trình lâu dài, chứng tỏ tôi không đáng ngại mà còn có vẻ thân thiện nữa thì em nhỏ không còn e dè.

Thế đấy hình như cha mẹ đáng tin hơn tôi, hình như bên cha mẹ thì an toàn hơn ở gần tôi.

1. Tôi muốn dùng hình ảnh đó để minh họa cho từ tín thác. Tôi là trẻ nhỏ trước mặt Thiên Chúa. Thiên Chúa như người Cha nhân từ: ở bên Thiên Chúa, tôi rất bình an, tôi luôn cảm thấy đứng vững, không sợ gì cả khi ở bên Thiên Chúa. Cho dù trước mặt tôi là thứ đáng sợ, cho dù trước mặt tôi là ba thù (ma quỷ-thế gian-xác thịt), cho dù trước mặt tôi là bão tố, bệnh tật, chết chóc... tôi vẫn đứng vững, không hư mất vì có Chúa ở bên tôi. Nép mình bên Chúa tôi không sợ chi.

Như thế Tín thác vào Chúa luôn đòi đức tin. Khi người con nép mình bên cha mẹ thì người con đó tin vào cha mẹ. Đây là những người duy nhất không hại em (người khác thì có thể hại em). Cũng vậy, tín thác vào Chúa luôn đòi đức tin.

CHÚC MỪNG BỒN MẠNG

Ngày 03/7/2018, mừng kính Thánh Tôma Tông đồ

Ngày 31/7/2018, mừng kính Thánh Ignatiô Loyôla, LM.

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
KÍNH CHÚC MỪNG LỄ BỒN MẠNG:**

**ĐỨC CHA TÔMA NGUYỄN VĂN TRÂM, GIÁM QUẢN TT GP PT
LM. IGNATIÔ HỒ VĂN XUÂN, TỔNG ĐẠI DIỆN TGP SG**

Xin Thiên Chúa, qua lời bầu cử của Thánh nhân, ban muôn ơn lành hồn xác, giữ gìn và đồng hành cùng Đức Cha và Cha TĐD trên bước đường phục vụ Giáo Hội.



BBT tổng hợp

CHÚA NHẬT XIII THƯỜNG NIÊN, NĂM B

ĐỪNG SỢ

Ông Giairô đã đi tìm Đức Giêsu khi con gái ông hấp hối. Khi mời được Ngài theo ông về nhà thì lòng ông tràn trề hy vọng, nhưng có lẽ cũng hồi hộp lo âu vì không biết về tới có còn kịp không. Đang lúc gấp như vậy thì kẹt chuyện người đàn bà loạn huyết khiến cuộc hành trình bị tạm dừng. Chắc ông Giairô sốt ruột thêm. Cuối cùng thì chuyện người đàn bà ấy cũng giải quyết xong và Đức Giêsu tiếp tục cùng ông về nhà. Hy vọng lại sáng lên. Đột nhiên, người nhà chạy đến báo tin: "Con gái ông chết rồi. Làm phiền Thầy chi nữa". Tất cả hy vọng chột tắt! Thế là hết. Còn làm gì được nữa. Tiếp tục dẫn Đức Giêsu về nhà chỉ là làm phiền Ngài thêm thôi. Chắc lúc đó Ông Giairô định nói lời cảm ơn Đức Giêsu để mau về nhà lo chuyện mai táng cho con gái.



Nhưng, đúng lúc đó, Đức Giêsu nói một câu rất là khích lệ: "Đừng sợ. Chỉ cần tin thôi". Nhờ câu này, Giairô tiếp tục đưa Đức Giêsu về nhà. Và sau đó là phép lạ. Sau nay nghĩ lại, Ông Giairô hẳn là rất vui mừng vì khi đó ông đã không tuyệt vọng.

Xin Chúa hãy thường xuyên nói vào tai con "Đừng sợ, Chỉ cần tin thôi". Con rất cần nghe lời động viên đó, vì rất nhiều lần con thấy không còn làm gì hơn được nữa

nên muốn buông xuôi bỏ cuộc.

CỘNG TÁC VỚI ƠN CHÚA

Chuyện kể rằng một bà già bị đau răng, bà đã làm Tuần chín ngày để kính thánh Antôn, vì người ta nói: Thánh Antôn "*chuyên trách*" về bệnh này.

Hết tuần chín ngày, bà vẫn còn đau. Lúc đó một vị linh mục đến thăm. Bà liền hỏi:

- Xin Cha nói cho con biết: có phải thánh Antôn chuyên trách bệnh đau răng không?



Vị linh mục nói: Bà hãy nghe tôi: Đây là địa chỉ của nha sĩ. Hãy đến đó và nói là tôi giới thiệu, họ sẽ làm không công cho bà.

Bà già la lên: Trời đất ơi, một ông linh mục vô thần.

(Thánh Antôn tự nhủ:

- Kể ra cũng đau lòng, để nhận lời cầu nguyện của bà, chính ta đã gửi cho bà vị linh mục này. Thế mà!)

Người phụ nữ xuất huyết trong bài Tin mừng và bà già đau răng trong câu chuyện trên, cả hai đều tin tưởng vào Chúa. Nhưng niềm tin của họ có sự khác biệt rất lớn. Người phụ nữ xuất huyết nghĩ mình phải làm điều gì đó chứ không chỉ tin suông. Bà đến với Chúa chứ không chờ Chúa đến với mình. Bà già đau răng thì cầu nguyện rồi chờ phép lạ. Bà không chịu làm gì nữa.

Ông Giairô cũng tin rằng Chúa có thể cứu sống con gái ông. Ông đã làm hết sức mình. Con gái ông hấp hối không thể đến với Chúa được, nên ông đã xin Chúa đến chữa cho con gái ông.

Cộng tác với ơn Chúa là điều kiện để Chúa ban ơn. Chúng ta không thể chỉ thụ động chờ Chúa làm phép lạ, nhưng hãy sử dụng hết những phương tiện bình thường Chúa ban. Phần còn lại tùy Chúa định liệu cho ta. Thánh Ignatio de Loyola đã cho chúng ta lời khuyên bất hủ này: "*Hãy*

làm như thể mọi việc tùy thuộc chúng ta và hãy cầu nguyện như thể mọi việc tùy thuộc Thiên Chúa". Mc.Kenzie nói: "*Khi ta cố gắng làm những gì có thể, Thiên Chúa sẽ làm những điều ta không thể*".

Thiên Chúa ban cho chúng ta quyền tự do, Người không thúc ép, nhưng để chúng ta toàn quyền sử dụng tự do của mình. Thiên Chúa không đối xử với chúng ta như những con bù nhìn, nhưng luôn coi trọng chúng ta như những cộng tác viên của Người.

Trong các phép lạ Chúa làm, Người đều cần sự cộng tác của con người.

- Trong tiệc cưới Cana, Chúa chỉ làm phép lạ khi người ta đã "*múc nước đổ đầy các chum*" (Ga 2, 7).

- Trong phép lạ về bánh, Người chỉ làm cho bánh hóa nhiều khi "*có 5 chiếc bánh và 2 con cá*" (Mc 6, 35-43).

- Khi chữa mắt cho người mù, Người chỉ thoa bùn vào mắt anh, còn phần anh phải đi rửa ở hồ Silôê mới được sáng mắt (Ga 9, 1-40).

Thiên Chúa muốn chúng ta sử dụng hết các khả năng của mình, và Người sẵn sàng can thiệp khi cần. Ngạn ngữ Tây phương có câu: "*Hãy tự giúp mình trước rồi Trời sẽ giúp sau*".

CHÚA NHẬT XIV THƯỜNG NIÊN, NĂM B

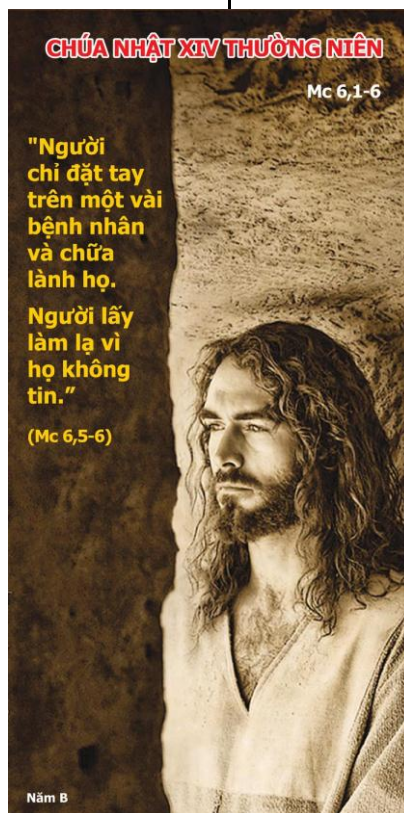
Chúng ta hãy tìm hiểu xem: phép lạ là gì? và ngày nay phép lạ còn xảy ra nữa không?

Điều chúng ta cần lưu ý trước tiên là người ta dùng chữ phép lạ theo nhiều nghĩa khác nhau. Theo nghĩa rộng, phép lạ là một điều gì có vẻ khác thường, xảy ra lạ hơn bình thường và không giống như người ta dự kiến. Thí dụ như người Do thái ngày nay đã vận dụng nhiều cố gắng lao động, kết hợp với khoa học kỹ thuật mà trồng được những vườn cam ngon ngọt trên miền đất trước đây là sa mạc. Người ta đã coi đó là một phép lạ (theo nghĩa rộng). Còn theo nghĩa hẹp, nghĩa chính xác, phép lạ là điều không những kỳ diệu khác thường, mà còn xảy ra ngoài những quy luật tự nhiên nữa. Thí dụ: trong khoa vật lý học, chúng ta biết có quy luật là một vật có trọng lượng thì bị rơi xuống do sức hút của trái đất. Nhưng nếu có một người nào đó té từ một nhà lầu cao nhưng không rơi xuống đất mà cứ lơ lửng giữa chừng, thì khi đó sự kiện không xảy ra theo

quy luật tự nhiên nữa, nên được coi là phép lạ.

Sau khi đã hiểu phép lạ là gì theo nghĩa rộng và nghĩa hẹp, bây giờ chúng ta tìm hiểu xem có thể xảy ra phép lạ hay không. Phép lạ hiểu theo nghĩa rộng thì ai cũng nhìn nhận rằng có, kể cả những người không có đạo. Nhưng theo nghĩa hẹp thì những người vô tín ngưỡng lại không nhìn nhận. Bởi vì muốn có phép lạ theo nghĩa hẹp này thì cần có sự can thiệp của quyền năng thần thánh. Kẻ vô tín ngưỡng không công nhận thần thánh nên cũng không công nhận phép lạ.

Còn đối với chúng ta, những người Công giáo thì sao? Dĩ nhiên vì tin vào quyền năng Thiên Chúa nên chúng ta nhìn nhận có phép lạ. Tuy nhiên cũng cần lưu ý thêm điều này: Thiên Chúa không làm phép lạ một cách bừa bãi đâu. Vì như đã nói ở trên: phép lạ (theo nghĩa hẹp) là điều xảy ra ngoài quy luật tự nhiên. Quy luật tự nhiên ấy ai đã thiết lập ra? Thưa là chính Thiên Chúa. Vậy nếu Thiên Chúa đã thiết lập những



quy luật tự nhiên thì đương nhiên Thiên Chúa cũng muốn cho vạn vật vận hành theo đúng quy luật tự nhiên mà Ngài đã thiết lập. Chỉ thỉnh thoảng khi nào có một lý do thật quan trọng thì Chúa mới cho một sự kiện xảy ra ngoài những quy luật tự nhiên đó (và khi đó là phép lạ).

Vậy lý do quan trọng khiến Chúa làm phép lạ là gì? Thường là Đức Tin. Phép lạ xảy ra để đáp ứng một lòng tin mạnh mẽ vững vàng - hoặc để mời gọi những người chứng kiến càng tin mạnh mẽ vững vàng hơn.

Có những người rất nhẹ dạ dễ tin: chuyện gì hơi lạ một chút cũng coi là phép lạ.

Có những người rất hay cầu xin phép lạ: phép lạ được trúng số, phép lạ được khỏi bệnh.

Không phải chúng ta không nên tin cũng như không nên cầu xin nữa. Nhưng sau những phân tích này giờ, chúng ta hãy lưu ý: điều quan trọng nhất trong các phép lạ không phải là khía cạnh lạ thường, khía cạnh lợi lộc của chúng, mà chính là Đức Tin: phép lạ xảy ra là vì Đức Tin: hoặc để đáp ứng đức tin mạnh mẽ của con người, hoặc để mời gọi con người qua đó mà càng tin vững hơn vào Thiên Chúa.

- Ở Lộ Đức, ở Fatima, ở La Salette v.v.... khi mà những biến cố lạ thường xảy ra làm nhiều

người xôn xao thì Giáo Hội vẫn im lặng. Chỉ sau khi nghiên cứu kỹ lưỡng một thời gian dài rồi thì Giáo Hội mới tuyên bố đây là phép lạ. Giáo Hội cẩn thận như vậy là để khỏi rơi vào mê tín dị đoan. Thiết tưởng mỗi người chúng ta cũng phải cẩn thận như thế trước những điều xảy ra có vẻ khác thường, bởi vì Đức Tin của chúng ta không phải là nhẹ dạ, mê tín, mà là một đức tin có nền tảng vững chắc, trong sáng.

- Rồi trong cuộc sống đạo của chúng ta, điều quan trọng mà chúng ta phải chú ý hơn hết là cố gắng rèn luyện cho đức tin của mình càng ngày càng vững mạnh trong sáng hơn. Nói cụ thể: tôi giữ đạo, tôi làm theo những điều Chúa dạy là vì tôi thực sự tin vào Chúa... chứ không phải vì tôi mong Chúa sẽ làm phép lạ cho tôi giàu có, cho tôi trúng số, cho tôi khỏi bệnh một cách lạ lùng... Những điều đó nếu thấy cần thì chúng ta cứ cầu xin, và Chúa nếu thấy rằng tốt thì sẽ ban cho chúng ta. Nhưng chúng ta không nên chỉ giữ đạo vì những điều đó. Chúng ta giữ đạo vì chúng ta tin vào Chúa. Tin vào Chúa chẳng những khi cuộc sống thoải mái dễ chịu, nhưng dù cuộc đời có gặp lúc gian nan, túng thiếu, bệnh tật, buồn khổ... chúng ta vẫn một niềm tin son sắt vào Chúa. Đó mới là một đức tin vững mạnh.



CHÚA NHẬT XV THƯỜNG NIÊN, NĂM B

Đức Giêsu kêu gọi các tông đồ tham gia công việc của Ngài. Ngài chia sẻ sứ mạng với họ. Ngài ban cho họ chính quyền năng và uy tín của Ngài. Rồi Ngài sai họ đi loan truyền Tin Mừng. Thực ra, họ chỉ là những người chài lưới, cả tài năng lẫn đức độ đều không có bao nhiêu. Nhưng Ngài vẫn chia sẻ sứ mạng cho họ, vì họ sẽ thi hành sứ mạng không phải bằng sức riêng của họ, mà bằng ơn Chúa.

Ngày nay, có nhiều đấng có thẩm quyền vẫn e ngại không chia sẻ công việc cho giáo dân; mặt khác, nhiều giáo dân cũng e ngại không dám gánh trách nhiệm trong Giáo Hội. Cả hai phía đều tính toán thành bại dựa trên khả năng của con người. Nhưng đó không phải là tính toán của Thiên Chúa.

PHÓ THÁC TRONG TAY CHÚA

Bài Tin Mừng này nói đến tinh thần Phó Thác mà Chúa muốn các Tông đồ phải có trong khi đi

truyền giáo. Phó Thác là một nhân đức quan trọng, nhưng nhiều người không hiểu đúng.

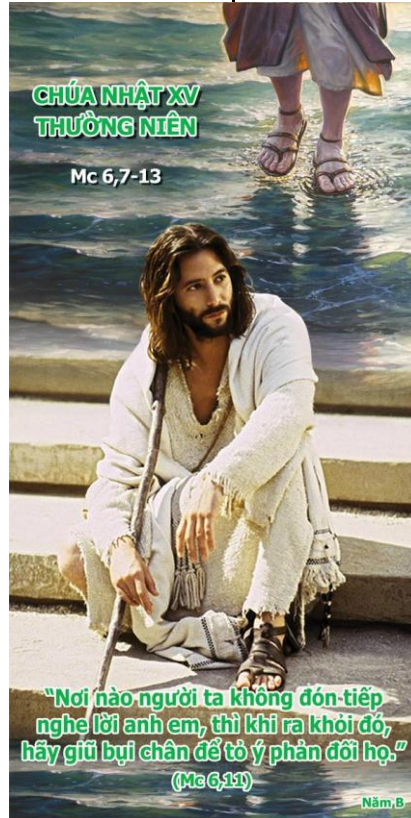
. Chẳng hạn một người kia mắc bệnh, không lo chữa trị mà cũng chẳng có biện pháp giữ gìn sức khỏe gì hết, mà lại nói "Tôi phó thác tất cả cho Chúa". Như thế có phải là phó thác không? Dĩ nhiên là không.

. Hay một người khác không chăm chỉ làm ăn, tiêu xài thì chẳng tính toán cân nhắc, rồi lâm cảnh túng thiếu. Cũng nói:

"Xin phó thác tương lai trong tay Chúa". Có phải là phó thác không? Dĩ nhiên cũng là không.

. Xin thêm một thí dụ nữa: làm cha mẹ chẳng lo sửa dạy con cái, để cho chúng hư thân mất nết, rồi bảo "Phó thác cho Chúa". Có phải là Phó thác không? Cũng không phải.

Nếu những trường hợp kể trên mà là Phó Thác, thì Phó thác chẳng còn phải là một nhân đức nữa, nhưng là một tính xấu: tính lười biếng, thụ động. Đạo Công



giáo mà chủ trương Phó thác kiểu đó thì cũng không oan ức gì khi bị người khác chế nhạo là đạo tiêu cực, đạo cản trở sự tiến bộ....

Ngược lại, đứng trước một công việc mà mình lo lắng thái quá, làm như Chúa để một mình mình phải lo, thì cũng không phải là Phó thác. Rồi trong khi lo công việc mà quá cậy dựa vào những phương tiện vật chất, thế tục, không tin tưởng vào ơn Chúa giúp, cũng không phải là Phó thác.

Vậy Phó thác là gì? Trong bài Tin Mừng hôm nay, chúng ta thấy Chúa dạy các tông đồ có tinh thần Phó thác đúng nghĩa: khi các ông ra đi truyền giáo, các ông chỉ cần một số phương tiện vật chất vừa đủ: một cây gậy để chống lại thú dữ dọc đường, một chiếc áo mặc, một đôi dép để đi, thế thôi. Đừng quá lo lắng về vật chất: không cần mang lương thực dự trữ, không cần thủ cho nhiều tiền trong túi, không cần tới hai áo, không cần mang bị theo để đựng quà biếu của người khác. Về nơi ăn chốn ở cũng thế, miễn sao có chỗ trọ là được, nhà nào cho mình trọ, thì cứ trọ bất kể giàu hay nghèo, đừng chọn lựa nhà này hay nhà khác để có tiện nghi hơn. Nhà nào không cho

mình trọ thì mình ra đi không chút lưu luyến. Điều chính yếu quan trọng mà các ông phải cậy dựa vào, đó là quyền năng của Chúa.

Qua đoạn Tin Mừng trên, chúng ta hiểu Phó Thác là đứng trước một công việc, một mặt mình không được lười biếng buông trôi nhưng phải vận dụng hết sức mình để làm cho được; mặt khác không ỷ sức riêng mình mà còn phải cầu nguyện xin Chúa ban ơn giúp sức. Và khi đã cố gắng hết sức mình đồng thời đã tin cậy vào ơn Chúa như thế, sau đó công việc diễn tiến thế nào đi nữa mình cũng không quá lo lắng sợ sệt, vì mình đã Phó thác cho Chúa.

Như thế, đứng trước một vấn đề khó khăn, nếu ta ngả lòng nản chí thì là thiếu Phó thác; nhưng nếu ta quá lo lắng cậy dựa vào khả năng riêng của mình để giải quyết thì cũng là thiếu phó thác.

Chúng ta hãy làm như một đứa bé tập đi: bàn tay nhỏ bé của nó nắm chặt bàn tay cha nó, đôi chân nhỏ bé của nó can đảm bước đi từng bước từng bước, và lòng nó thì rất an tâm, vì nó biết chắc có cha nó luôn sẵn sàng nâng đỡ mỗi khi nó xảy chân. Phó thác là như thế.

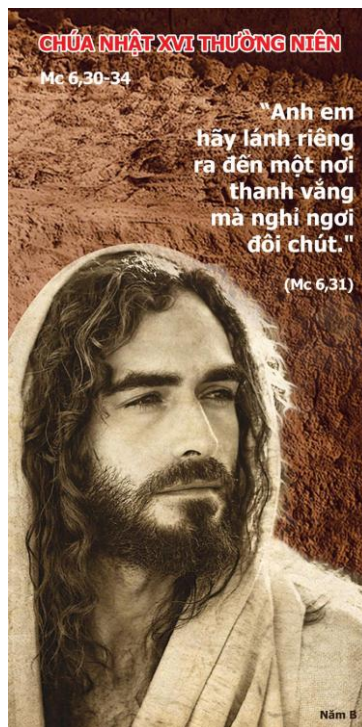


CHÚA NHẬT XVI THƯỜNG NIÊN, NĂM B

Một bầu khí yên tĩnh, một thời gian trầm lặng là điều rất cần thiết cho con người. Nó cần thiết vừa để cho thân xác nghỉ ngơi, vừa để cho tinh thần con người thư giãn, vừa để cho trí óc con người sáng suốt nhìn lại cuộc sống mình, kiểm điểm và rút ưu khuyết điểm để định hướng cho cuộc sống trong giai đoạn tới.

Sau khi các tông đồ đi hoạt động truyền giáo một thời gian trở về, Đức Giêsu đã bảo các ông chèo thuyền qua phía bên kia hồ, yên tĩnh hơn để tĩnh dưỡng xác hồn "Các con hãy lui vào nơi vắng vẻ..."

Lời khuyên này của Chúa ngày nay vẫn được những người tu hành, các Giám mục, Linh mục, Tu sĩ, đặc biệt coi trọng. Hằng năm, hàng tháng các vị đó vẫn có những cuộc tĩnh tâm, có khi kéo dài một tháng, có khi một tuần, có khi một ngày, hay ít ra cũng một buổi. Trong thời gian đó, họ sẽ kiểm điểm đời sống, cầu nguyện, định hướng cho hoạt động sắp tới...



Còn đối với giáo dân, cuộc sống chạy đua với miếng cơm manh áo khiến chúng ta không có nhiều thời giờ rảnh rỗi để làm những cuộc tĩnh tâm như vậy. Tuy nhiên chúng ta đừng quên rằng yên tĩnh là một nhu cầu cần thiết cho cuộc sống, cuộc sống càng ồn ào chùng nào thì nhu cầu yên tĩnh càng cần thiết chúng ấy. Cho nên dù

bận rộn, thỉnh thoảng chúng ta cũng hãy cố gắng đi tìm một chút yên tĩnh cho tâm hồn mình. Nhưng có nhiều thứ yên tĩnh:

. Không phải thứ yên tĩnh chỉ vì vắng tiếng động bên ngoài. Có những người vì quá quen với ồn ào nên khi phải ở một nơi im lặng thì chịu không nổi, muốn phát điên lên. Chúng ta không đi tìm thứ yên tĩnh đó.

. Chúng ta cũng không đi tìm thứ yên tĩnh trống rỗng, nghĩa là bên ngoài đã hoang vắng mà trong tâm hồn cũng hoang sơ, cần cỗi.

. Thứ yên tĩnh mà chúng ta cần đi tìm là thứ yên tĩnh tràn đầy hương vị ngọt ngào... Yên tĩnh bên ngoài để cho bên trong tâm

hồn có được những ý hướng cao thượng, những nhận định sáng suốt, những sức mạnh an ủi khích lệ... Có một nhạc sĩ đã viết lên những câu nhạc như thế này: "Ta hãy làm thinh chớ nói nhiều, để nghe dưới đáy nước hồ reo, để nghe tơ liễu rung trong giá, và để xem trời giải nghĩa yêu...". Đó là thứ yên tĩnh ngọt ngào, phong phú, là chính thứ yên tĩnh ta cần đi tìm.

Nhưng tìm ở đâu bây giờ? Thưa thứ yên tĩnh đó ta có thể tìm thấy trong bầu khí trầm mặc ở nhà thờ, trong những giây phút cầu nguyện, và ngay trong chính tâm hồn mình. Nghe nói đến đây chắc hẳn nhiều bạn trẻ thấy ngán! Đúng thế, chắc hẳn có nhiều lần chúng ta cũng đã đến nhà thờ, cũng đã cầu nguyện... nhưng thấy nó buồn tẻ làm sao, chỉ muốn ngủ gục thôi. Tại vì chúng ta như bị bó buộc phải đi vào cảnh yên tĩnh đó một cách miễn cưỡng, cho nên chúng ta chỉ gặp được cái thứ yên tĩnh chỉ vì vắng tiếng động bên ngoài, hay chỉ gặp thứ yên tĩnh trống rỗng như đã phân loại ở trên. Muốn tìm thấy yên tĩnh đích thực, nghĩa là thứ yên tĩnh ngọt ngào, phong phú thì chúng ta phải tự nguyện tìm yên tĩnh và để trọn tâm hồn của mình lắng đọng trong cõi yên tĩnh đó.

Augustinô sau một thời gian tuổi trẻ chạy theo danh vọng, tiền tài, khoái lạc, đã bắt đầu thấy chán chường. Một hôm chàng cầm theo một quyển sách vào ngồi trầm tư trong khu vườn vắng vẻ. Đột nhiên, chàng nghe vang lên một tiếng trẻ con "Hãy cầm lấy mà đọc". Augustinô ngó xuống thì thấy tay mình đang cầm quyển Thánh Kinh. Chàng mở ra và đọc, đọc được câu "Anh em đừng chạy theo xác thịt nữa nhưng hãy sống theo Thánh Thần Chúa". Câu nói ấy của Thánh Phaolô trong thư Ngài gửi cho giáo dân Rôma đã là khởi đầu cho một cuộc sống mới của Thánh Augustinô. Tất cả khởi đầu từ một giây phút yên tĩnh của tâm hồn.

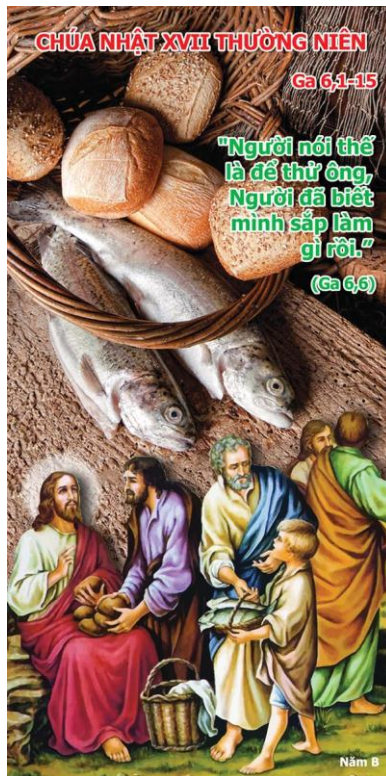
Tóm lại, điều chúng ta cần ghi nhớ trong bài Tin mừng hôm nay là Lời Chúa khuyên: "Chúng con hãy lui vào nơi vắng vẻ..." Để thực hiện Lời Chúa, thỉnh thoảng chúng ta hãy để cho tâm hồn mình lắng đọng lại, hãy tạm quên đi, bỏ đi những ồn ào bên ngoài để đi sâu vào tâm hồn mình, thỉnh thoảng chúng ta hãy cầu nguyện thật sự, thỉnh thoảng chúng ta hãy vào nhà thờ với ước muốn thật sự tìm gặp ở đây sự yên tĩnh cho tâm hồn.

Và cầu mong chúng ta sẽ gặp được điều mà chúng ta tìm kiếm.



CHÚA NHẬT XVII THƯỜNG NIÊN, NĂM B

Phép lạ hóa bánh ra nhiều là phép lạ của lòng quảng đại. Trước hết là lòng quảng đại của em bé đã hiến năm chiếc bánh và hai con cá cho Đức Giêsu. Số bánh và cá đó không nhiều. Nhưng với em bé thì nó nhiều lắm vì đó là tất cả những gì em có. Có rất nhiều người sẵn sàng cho đi từ cái có nhiều của mình, nhưng rất ít người chịu cho đi từ cái



có ít của họ. Vì thế, việc em bé cho hết năm chiếc bánh và hai con cá là một phép lạ của lòng quảng đại. Kể đến là lòng quảng đại của Đức Giêsu. Chẳng những Ngài cho mọi người được ăn, mà còn muốn ăn bao nhiêu tùy thích

Quảng đại phải là một nhân đức của người Kitô hữu. Nhân đức này lại có nhiều dịp thể hiện, vì hằng ngày ta gặp biết bao người và bao nhiêu dịp để thể hiện nó. Và chúng ta có thể thể hiện quảng đại bằng nhiều cách: cho đi tiền bạc, cho đi của cải, cho đi thời giờ, cho đi công sức, cho đi sự quan tâm, cho đi lòng thương mến v.v.

Và quảng đại cũng trở sinh niềm vui. Ít khi ta gặp một người

nào quảng đại mà buồn. Cũng như ít khi ta gặp người nào bủn xỉn mà vui (Viết theo Flor McCarthy).

NHỮNG NGƯỜI THIỆN NGUYỆN

Hàng năm, cứ vào ngày 5-12, toàn thế giới mừng ngày "Những Người Thiện Nguyện Quốc Tế". Đây là ngày dành để tri ân những con người hiến thân phục vụ không công cho

đồng loại, và cũng là ngày mời gọi mọi người dẫn thân phục vụ tha nhân.

Được thành lập từ năm 1986, đến nay tổ chức đã có khoảng 35 cơ quan thiện nguyện chiêu mộ và gửi người đi khắp nơi để phục vụ mọi tầng lớp trong xã hội.

Từ một thanh niên làm việc tại các nước nghèo cho đến chuyên viên tổ chức các cuộc lạc quyên. Từ một cán sự y tế phục vụ thổ dân Châu Phi cho đến các chuyên gia phục vụ dự án phát triển các nước thuộc Thế giới thứ ba. Tất cả đều được thúc đẩy bởi một tinh thần phục vụ yêu thương, một tấm lòng nhân ái vị tha.

Ngày Quốc Tế Những Người Thiện Nguyện là bài ca dành cho một nhân loại đang nỗ lực vươn tới một thế giới đầy tình nhân ái.

Đức Giêsu chính là mẫu gương sáng ngời của những con người thiện nguyện. Người không chỉ sống nghèo, mà còn sống cho người nghèo. Người không chỉ rao giảng Nước Trời, mà còn chữa mọi bệnh hoạn tật nguyền. Người đem ơn cứu độ cho cả hồn lẫn xác.

Hôm nay, Người "*nuôi năm ngàn người ăn no*". Người biết lòng họ rất vui khi nghe giảng, nhưng Người cũng biết bụng họ rất đói, Người muốn tặng họ một bữa ăn đơn giản, bất ngờ, một bữa ăn tập thể ngoài trời. Bữa ăn tràn đầy niềm vui.

Nhưng niềm vui chỉ được trọn vẹn khi có những con người thiện nguyện: "*Ta mua đâu được bánh cho những người này ăn?*" (Ga 6, 5). Đức Giêsu đặt các tông đồ vào nỗi bận tâm của Người. Người cần sự cộng tác của họ. Người cần những con người thiện nguyện. Người cần một Anrê giới thiệu một bé trai. Người cần một bé trai dâng tặng bữa ăn trưa của mình. Người cần các tông đồ ổn định chỗ ngồi. Chính nhờ những con người thiện nguyện ấy, mà phép lạ được thực hiện.

Năm 1999, Giải Nobel Hòa Bình đặc biệt dành cho tập thể những

con người thiện nguyện. Đó là "*Tổ Chức Các Thầy Thuốc Không Biên Giới*". Những con người này suốt đời hiến thân cho tha nhân không phân biệt màu da, chủng tộc, tôn giáo, chính trị. 980.000 đôla tiền thưởng của họ cũng sẽ được dành cho những con người bất hạnh trên toàn trái đất.

Thế giới văn minh ngày nay vẫn còn là một thế giới đói nghèo, vì 80% của cải trên trái đất này đang nằm trong tay 20% những người giàu sang phú quý. Vậy cái đói trên thân xác vẫn còn làm quay quắt con người thời nay. Có biết bao tâm hồn thiện nguyện xót xa trước cảnh đói nghèo, đã bắt tay vào cuộc với niềm tin: dù chỉ với "*năm chiếc bánh và hai con cá*". Thiên Chúa cũng sẽ làm cho con người được no nê ân phúc. Người sẽ biến đổi gương mặt thế giới trở nên nhân bản hơn. Người sẽ tô điểm cho bộ mặt trái đất trở nên tươi tốt hơn.

Thế giới này cần những con người thiện nguyện dám sống chết cho tha nhân. Thế giới này cần các tín hữu Kitô dám đưa những bàn tay ra để chia sẻ nâng đỡ. Thế giới này cần có những Phanxicô Assisi, Mahatma Gandhi, Albert Schweitzer, Têrêxa Calcutta... để ra đi phục vụ muôn người khốn khổ bất hạnh.

HỌC HỎI LINH ĐẠO

Bài 31

TÌM HIỂU TÔNG CHIỂU DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG

(Tiếp theo)

Lm. G. Tạ Huy Hoàng

Dẫn vào

Tại Đại Chủng viện Thánh Giu-se Sài Gòn, gặp gỡ nhau theo chủ đề “Người trẻ với gia đình: cầu nguyện, sống đức tin và loan báo Tin Mừng”, Linh mục đoàn TGP. Sài Gòn-TP. HCM đã tích cực tham gia vào các nhịp sinh hoạt của chương trình thường huấn “ba ngày hai đêm” (06/6/2018-08/6/2018).¹ Các bài thuyết trình theo chủ đề thật phong phú!²

Trong bầu khí học hỏi, chia sẻ huynh đệ, mọi người đã cùng nhau cầu nguyện, tìm kiếm để thích ứng thêm những phương cách loan báo Tin Mừng sao cho đúng lời Chúa dạy, sao cho đúng định hướng Giáo hội muốn về một Giáo hội sẵn sàng ra khơi, tiến đến các vùng “ngoại vi”, và sao cho hoạt động ấy được sống động từ các giáo xứ, các gia đình, chú tâm đến chia sẻ Lời Chúa, theo kiểu phát triển của các cộng đoàn giáo hội cơ bản (*BECS*), trong phương cách tiếp cận mục vụ toàn diện tại Á Châu (*AsIPA*).³ Nghĩa là, cách đặc biệt và cụ thể, trong tinh thần của “Người trẻ với gia đình: cầu nguyện, sống đức tin và loan báo Tin Mừng”.⁴

¹ Tuần thường huấn năm nay có sự hiện diện của Đức Cha Giu-se Đỗ Mạnh Hùng, Giám quản Tông Tòa TGP. Sài Gòn-TP. HCM, Đức Cha Lu-y Nguyễn Anh Tuấn. Đức Hồng y Gio-an Bao-ti-xi-ta Phạm Minh Mẫn và 288 vị linh mục.

² Gồm: (1) Mục vụ đồng hành với người trẻ; (2) Cầu nguyện và người trẻ; (3) Dạy giáo lý cho người trẻ; (4) Dạy giáo lý trong gia đình; (5) Tầm nhìn mới về Hội Thánh; (6) Cầu nguyện theo Taizé; (7) Gia đình mới Focolare; (8) Phút hồi tâm, kinh nguyện gia đình.

³ *Basic ecclesial community* (cộng đoàn giáo hội cơ bản), *Asian Integral Pastoral Approach* (tiếp cận mục vụ toàn diện tại Á Châu). Theo đó, việc huấn luyện những người lãnh đạo các cộng đoàn này là rất cần thiết (x. Tài liệu *AsIPA*).

⁴ Trong phần trình bày của mình, Đức Cha Lu-y Nguyễn Anh Tuấn cho thấy các giai đoạn phát triển của một giáo xứ có thể được gọi tên như sau; (1) Mục tử bao cấp, (2) Hội đồng giáo xứ cộng tác, (3) Giáo dân thức tỉnh, (4) Những tập thể năng động, và (5) Hiệp thông giữa các cộng đoàn.

Theo đó, ta có thể nói, định hướng tiếp cận mục vụ toàn diện của các giáo hội địa phương, và tại mọi nơi trên thế giới, đều mong ước sẽ được nên như khí cụ của tình thương, nên như công lý của lòng Chúa thương xót,⁵ trỗi vượt trên chính công lý thế sự,⁶ “vươn đến các tội nhân, cho tội nhân cơ hội mới để nhìn lại chính mình, để hoán cải và tin tưởng”.⁷ Bởi lẽ, “Thiên Chúa giữ lại cơn giận để hơn nén lại lòng thương xót”.⁸

Bốn lần sử dụng từ *mercy*

1. APV 20,27

- *God's justice is his **mercy** (cf. Ps 51:11-16).* (APV 20,27)
- *La justice de Dieu est son **pardon** (cf. Ps 50, 11-16).* (APV 20,27)
- Công lý của Thiên Chúa là **lòng thương xót** của Ngài (x. Tv 51,11-16). (APV 20,27)

2. APV 21,1

- ***Mercy** is not opposed to justice but rather expresses God's way of reaching out to the sinner, offering him a new chance to look at himself, convert, and believe.* (APV 21,1)
- *La **miséricorde** n'est pas contraire à la justice, mais illustre le comportement de Dieu envers le pécheur, lui offrant une nouvelle possibilité de se repentir, de se convertir et de croire.* (APV 21,1)
- **Lòng thương xót** không đối nghịch với công lý nhưng thực thi đường lối Chúa vươn đến các tội nhân, cho tội nhân cơ hội mới để nhìn lại chính mình, để hoán cải và tin tưởng. (APV 21,1)

3. APV 21,2

- *The experience of the prophet Hosea can help us see the way in which **mercy** surpasses justice.* (APV 21,2)
- *Ce qu'a vécu le prophète Osée nous aide à voir le dé-passement de la justice par la **miséricorde**.* (APV 21,2)
- Kinh nghiệm của ngôn sứ Hô-sê có thể giúp chúng ta hiểu cách thức mà **lòng thương xót** trỗi vượt trên công lý. (APV 21,2)

⁵ X. APV 20,27; Tv 51,11-16.

⁶ X. APV 21,2.

⁷ APV 21,1.

⁸ Bài giảng về Thánh vịnh, 76,11.

4. APV 21,10

- *Saint Augustine, almost as if he were commenting on these words of the prophet, says: "It is easier for God to hold back anger than **mercy**".⁹ (APV 21,8)*
- *Commentant les paroles du prophète, saint Augustin écrit: "Il est plus facile pour Dieu de retenir la colère plutôt que la **miséricorde**".¹⁰ (APV 21,8)*
- Thánh Âu-tinh nói như thể đang bình luận về những lời này của vị ngôn sứ: "Thiên Chúa giữ lại cơn giận dễ hơn nén lại **lòng thương xót**".¹¹ (APV 21,8)

Để kết

Linh mục đoàn của TGP. Sài Gòn-TP. HCM đã gặp gỡ nhau, cùng nhau cầu nguyện, hiệp dâng thánh lễ, suy niệm Lời Chúa, nghe thuyết trình, trao đổi, ăn uống, ngủ nghỉ, đưa ra những quyết tâm tốt đẹp về những việc phải thi hành, với dấu nhấn hội nhập đặc biệt khi hướng đến phương pháp chia sẻ Lời Chúa "Bảy Bước" của *AsIPA* thuộc Liên Hội đồng Giám Mục Á Châu.¹² Theo đó, và ở mức độ lớn hơn người ta có thể cảm được thế nào là "cầu nguyện, sống đức tin và loan báo Tin Mừng".

Bởi lẽ, (1) "Công lý của Thiên Chúa là lòng thương xót của Ngài (x. Tv 51,11-16)" (APV 20,27); (2) "Lòng thương xót không đối nghịch với công lý nhưng thực thi đường lối Chúa vươn đến các tội nhân, cho tội nhân cơ hội mới để nhìn lại chính mình, để hoán cải và tin tưởng" (APV 21,1). Thật vậy, (3) "Kinh nghiệm của ngôn sứ Hô-sê có thể giúp chúng ta hiểu cách thức mà lòng thương xót trỗi vượt trên công lý" (APV 21,2). Chẳng vậy mà, (4) "Thánh Âu-tinh nói như thể đang bình luận về những lời này của vị ngôn sứ: 'Thiên Chúa giữ lại cơn giận dễ hơn nén lại lòng thương xót'"¹³ (APV 21,8).

⁹ *Homilies on the Psalms*, 76, 11.

¹⁰ *Enarr. in Ps.* 76, 11.

¹¹ *Bài giảng về Thánh vịnh*, 76,11.

¹² "Nhờ Lời Chúa chia sẻ trong nhóm / Một phương pháp với bảy bước đi / Từng bước đi vững vàng trong đời / Từng bước nhé Chúa cùng ta đi / Một điều bước xin Người ngự đến / Rồi chương sách số mục theo sau / Đọc thật rõ sáng tỏ chân thành / Tuần tự nhé thỉnh lạng cần thiết... đánh động trong lương tâm..." (<http://tgpsaigon.net/baiviet-tintuc/20170802/39421>).

¹³ *Bài giảng về Thánh vịnh*, 76,11.

TIN TỨC – SINH HOẠT

TIN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀI GÒN

THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 7/2018 CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

TỔNG GIÁO PHÂN:

NHÀ THỜ HUYỆN SỸ: Số 1, Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP.HCM; Lúc 15h, Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h00: Tôn Sùng Trái Tim Đức Mẹ. 14g30: Sùng kính Lòng Chúa Thương Xót. 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

-Ngày 06/07/2018, Thánh Lễ lúc 14g30, do Đức Cha Louis Nguyễn Anh Tuấn, Gm Tgp Sài Gòn – TP.HCM Chủ Tế.

-Ngày 13/07/2018; Chủ Tế: **LM Ernest Nguyễn Văn Hưởng**, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Tgp Sài Gòn.

-Ngày 20/07/2018; Chủ Tế: **LM Giuse Nguyễn Phát Tài**, Chánh Xứ Tân Thông, GP Phú Cường.

-Ngày 27/07/2018; Chủ Tế: **LM Phêrô Nguyễn Thanh Nhiệm**, SVD.

CÁC GIÁO HẠT:

HẠT CHÍ HÒA: Nhà thờ Vinh Sơn 3 (154/333, Phạm Văn Hai, P.3, Q.Tân Bình) lúc 16g00, ngày 04/07/2018 (Thứ tư ĐT). Chủ Tế: **LM Giuse Nguyễn Minh Khôi**, Linh hướng CDLCTX hạt Chí Hòa.

HẠT HÓC MÔN: Nhà thờ Bùi Môn (4/2, Ấp Tân Tiến, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn), lúc 15g00, ngày 07/07/2018 (Thứ bảy ĐT). Chủ Tế: **LM Phêrô Nguyễn Ngọc Vượng**, Linh hướng CD.LCTX hạt Hóc Môn.

HẠT TÂN ĐỊNH: Nhà thờ Phaolô 3 (262/14, Lê Văn Sỹ, P.14, Q.3, TP.HCM), lúc 17g00, ngày 05/07/2018 (Thứ Năm ĐT). **Thánh Lễ Tuyên hứa Tân Ban Chấp hành CĐ LCTX hạt Tân Định.** Chủ Tế: **LM F.X Nguyễn Ngọc Thu**, Linh hướng CD.LCTX hạt Tân Định.

TÂN SƠN NHÌ: Nhà thờ Tân Hương (162 Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú), lúc 15g00, ngày 03/07 (Thứ Ba đầu tháng). Chủ tế: **LM Đa Minh Vũ Ngọc Thủ**, Linh hướng CD.LCTX hạt Tân Sơn Nhì.

HẠT XÓM MỚI: Nhà Thờ Nữ Vương Hòa Bình (62/3 Lê Đức Thọ, P.13, Q. Gò Vấp), lúc 15g00, ngày 05/07/2018 (Thứ năm ĐT). Chủ Tế: **LM Giuse Bùi Văn Quyền**, Chánh Xứ NVHB.

Trước Thánh Lễ, có giờ Cầu nguyện Tôn sùng LCTX.

DANH SÁCH ÂN NHÂN THÁNG 05/2018

DANH SÁCH XIN BẰNG ÂN NHÂN CĐLCTX TGP SÀI GÒN:

HẠT XÓM MỚI:

1. Lh. Phaolô Nguyễn Văn Sự, Giáo xứ Hà Nội.
2. Phanxicô Xaviê Trần Cảnh Thủ, Giáo xứ Bắc Dũng.
3. Maria Lâm An Nhiên, Giáo xứ Đức Mẹ HCG.

HẠT GÒ VẤP:

1. Maria Nguyễn Thị Chính, Giáo xứ Bến Cát.

ÂN NHÂN GIÚP "Quý hỗ trợ Bữa ăn Thiếu nhi học Giáo lý Giáo điểm An Thới Đông":

1. CĐ LCTX Giáo xứ Lam Sơn, hạt Xóm Mới: 600.000đ
2. CĐ.LCTX Giáo xứ An Nhơn, hạt Xóm Mới: 500.000đ

ÂN NHÂN ĐÓNG GÓP QUỸ BÁC ÁI:

1. CĐ LCTX Giáo xứ Hạnh Thông Tây, hạt Gò Vấp: 5.000.000đ
2. Maria Nguyễn Thị Hiền, Xứ đoàn Tam Hải, hạt Thủ Đức: 500.000đ.

ÂN NHÂN ĐÓNG GÓP CHUỖI MÂN CÔI:

1. Chị Maria Lê Thị Thịnh, Trưởng BCH CĐ LCTX hạt Tân Định: 2.000.000đ.
2. Chị Maria Nguyễn Thị Nhung, Trưởng Xứ đoàn Châu Bình, hạt Thủ Đức: 1.000.000đ.
3. Anh Giuse M. Bùi Tuấn Minh, Gx An Lạc, hạt Chí Hòa: 2.000 chuỗi Mân Côi (10 hạt).
4. Chị Elizabeth Hà Thị Tuyết Hoa, BCH CĐ LCTX hạt Gia Định: 500 chuỗi Mân Côi (10 hạt).

ÂN NHÂN ĐÓNG GÓP XÂY DỰNG NHÀ THỜ GX BÌNH QUÝ, GP NHA TRANG:

1. Xứ đoàn An Nhơn hạt Xóm Mới: 2.000.000đ

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành CĐ Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn chân thành cảm ơn quý Đoàn viên và quý Ân nhân, nguyện xin Thiên Chúa, Đấng Từ Bi – Thương Xót, bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Vị.

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TGP SÀI GÒN BẦU TÂN BAN CHẤP HÀNH

Lúc 16g15, ngày 25.05.2018, tại phòng họp nhà thờ Huyện Sỹ đã diễn ra phiên họp bầu Tân Ban Chấp hành Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót Tổng giáo phận Sài Gòn, khóa 4, nhiệm kỳ 2018–2023.

Phiên họp được điều hành bởi Ban Tổ chức Bầu cử: chị Maria Đỗ Hồng Tho-Trưởng ban và chị Maria Phạm Thị Thúy Lan-Thư ký, với sự chứng kiến của Cha Tổng linh hướng Ernest Nguyễn Văn Hưởng.

Cuộc bầu cử diễn ra theo đúng Quy định của Quy Chế CDLCTX TGP Sài Gòn. Hình thức bầu là phiếu kín và bầu theo thể thức tín nhiệm. Danh sách Ứng viên gồm 24 người, trong đó, 14 Ứng viên là thành viên của BCH TGP, 9 Ứng viên là thành viên của BCH các hạt và 1 Ứng viên là thành viên BCH xứ đoàn.

Có 66 phiếu bầu: 1 của Cha TLH và 65 của các thành viên đương nhiệm trong BCH CDLCTX TGP và các giáo hạt. Kết quả bầu đã chọn ra được 11 thành viên Tân BCH (11 người được nhiều phiếu nhất trong số 24 Ứng viên).

Tiếp theo, dưới sự chứng kiến của Cha TLH, 11 thành viên vừa trúng cử đã bầu anh G.B. Maria Nguyễn Thế Vịnh làm trưởng Tân BCH. Được biết, sau một tuần, Tân trưởng BCH sẽ phân nhiệm 10 thành viên còn lại vào các chức vụ theo năng lực chuyên môn của từng người.

Phiên bầu cử kết thúc lúc 18g30 cùng ngày.

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN HÂN HOAN CHÚC MỪNG

TÂN BAN CHẤP HÀNH CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TGP SÀI GÒN (Nhiệm kỳ 2018 – 2023)

CHA TỔNG LINH HƯỚNG: LM ERNEST NGUYỄN VĂN HƯỜNG

01.Trưởng Ban Chấp hành: Ông Gioan.B.M Nguyễn Thế Vịnh.

02.Phó trưởng Ban Chấp hành: Ông Giuse Trần Văn Thành.

03.Thư ký (Kiêm UV Tuyên huấn): Bà Maria Trần Thị Thanh Lan.

04.Thủ quỹ: Bà Maria Đỗ Hồng Tho.

05.Ủy viên Phụng Tự: Ông Antôn Nguyễn Thế Anh.

06.Ủy viên Phát triển: Bà Maria Phạm Thị Thúy Lan.

07.Ủy viên Truyền thông: Ông Giuse Phạm Đình Vinh.

08.Ủy viên Bác ái – Xã hội: Ông Phêrô Nguyễn Hoàng Minh.

09.Ủy viên Bác ái – Xã hội: Bà Maria Nguyễn Thị Liễu.

10.Ủy viên Phục vụ: Bà Martha Nguyễn Thị Kim Chung.

11.Ủy Viên Phục vụ: Bà Maria Quan Thị Bích.

TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN XUÂN LỘC: SINH HOẠT ĐỊNH KỲ - THỨ SÁU ĐẦU THÁNG (6.2018) *(Xin xem hình ở trang bìa)*

THÁNH THỂ – THÁNH TÂM BIỂU HIỆN LÒNG THƯƠNG XÓT

Tháng Sáu trong năm được Giáo hội dành riêng và kêu gọi con cái mình chiêm ngắm Thánh Tâm Chúa Giêsu, đón nhận Thánh Thể mỗi ngày.

HH.LCTX giáo hạt Hòa Thanh trong giáo phận Xuân Lộc và cộng đoàn đã cảm nghiệm tình yêu sâu thẳm từ trái tim Chúa và nhận ra lòng thương xót của Chúa qua chính bài học Thánh Thể. Cũng thế, lời kêu gọi của vị chủ chăn giáo phận – Đức Cha Giuse Đình Đức Đạo, ngài đã huấn dụ và mời gọi từng con cái giáo phận, cụ thể nơi những hội viên LCTX phải thực sự nhận ra bài học cao quý này nơi Thánh lễ mỗi ngày. Nghĩa là cố gắng năng đến với Thánh lễ để rước Thánh Thể Chúa.

Chúng ta cùng chiêm ngắm qua những chia sẻ đơn sơ này.

THÁNH THỂ - giao ước biểu hiện lòng thương xót.

Tác giả sách Xuất Hành trình thuật ông Môisen đã lập bàn thờ để ký kết giao ước giữa Thiên Chúa và dân Do Thái trước khi vào Đất Hứa (x.Xh 24,3-8).

Nghi thức ký kết giao ước được thực hiện dưới chân núi Sinai và điều quan trọng hơn cả, giao ước này được ký kết trong máu của các con vật: một nửa phần máu được đổ trên bàn thờ, tượng trưng cho Thiên Chúa và một nửa phần máu được rảy trên dân chúng như một giao ước được ký kết song phương. Thế nhưng dân Do Thái đã hủy bỏ giao ước, không tuân giữ lời cam kết. Họ đã thờ các thần ngoại lai. Dù vậy, Thiên Chúa vẫn không từ bỏ dân Người. Người vẫn đi bước trước để tha thứ và lập lại giao ước với họ.

Thiên Chúa đã sai Con Một xuống thế gian để cứu độ nhân loại (x.Dt 1,1). Qua Chúa Giêsu, Thiên Chúa đã ký kết một giao ước mới với nhân loại. Giao ước đó không phải ký kết bằng máu các con vật, nhưng **được ký kết trong máu Đức Kitô.**

Như thế, giao ước cũ trên núi Sinai dùng máu của con vật. Còn giao ước mới Chúa Giêsu thiết lập dùng máu của chính Ngài. Máu luôn là biểu hiệu của sự sống. Vì thế, dùng máu để ký kết giao ước có nghĩa là lời cam kết hệ trọng như sự sống cần được bảo vệ, giữ gìn.

Tuy thế, con người vẫn luôn bất trung trước giao ước, cho dù giao ước đó được đóng dấu bằng máu Chúa Kitô. Giao Ước Mới như một “hợp đồng tình yêu” được chúng ta lặp lại trong mỗi Thánh lễ, để thấy rằng Chúa mãi mãi trung thành và yêu thương tha thứ cho ta. Ngài tiếp tục viết lời tha thứ vào tâm khảm chúng ta bằng chính Máu Thánh Ngài. Ngài tiếp tục chờ đợi chúng ta quay về với giao ước tình yêu được thực hiện trong Máu Thánh Ngài.

Truyện kể rằng:

Một ông lão ở Marocco đến gặp một nhà truyền giáo để tìm con đường cứu độ, vì ông biết mình chẳng sống bao lâu nữa.

Để giúp ông, nhà truyền giáo dùng một cuốn sách, trong đó trang 1 màu đen tượng trưng cho tội lỗi, trang 2 màu đỏ tượng trưng cho Máu Thánh Chúa Kitô, trang 3 màu trắng chỉ lương tâm trong sạch, trang 4 màu vàng chỉ vinh quang Nước trời .

Sau khi nhập đạo ít lâu, ông lão lâm cơn hấp hối. Bà vợ là người đạo Hồi khuyên ông kêu cầu Đức Mahômet, nhưng ông không chịu, bảo Chúa là Đức Kitô. Bà vợ nói: “vậy ông hãy lấy cuốn sách nhà truyền giáo cho, mở trang 3, hy vọng Chúa sẽ cho ông sạch tội và vào Thiên đàng”. Ông đáp: “không, hãy mở trang 2 cho tôi”. Và ông chết tựa đầu vào sách tượng trưng cho Máu Thánh Chúa Kitô.

Máu được tuôn trào ra từ trái tim và được lưu thông trong từng thớ thịt. Trái tim ấy phải đập nhịp nhàng để bơm máu đến các phần cơ khác trong thân thể.

Máu biểu tượng cho sức sống, tim biểu tượng cho tình yêu, thịt biểu tượng cho thân thể. Thân thể cần sống được là nhờ máu. Sống mà không tình yêu thì vô nghĩa. Sống có nghĩa là sống có tình yêu, và cần đến trái tim. Thế thì, tình yêu của Chúa với loài người chúng ta thế nào?

TRÁI TIM CHÚA VỚI CHÚNG TA.

Chúa Giêsu yêu chúng ta, không những Người để trong lòng, nhưng vì yêu ta quá đến nỗi không che giấu trong lòng nữa mà còn phơi bày ra cho nhân loại thấy.

Ngày mà tình yêu của Người phải tỏ bày cho nhân loại là ngày 27.12.1673 với thánh nữ Margarita. Trái tim của Người không còn ở trong lồng ngực nữa, mà vượt ra ngoài để tỏ cho nhân loại biết vẫn còn thật nhiều tình yêu đối với nhân loại.



Ôi! “Hữu ư trung, xuất hình ư ngoại”. Tình yêu của Người chất chứa trong lòng bao thế kỷ qua, nay đã “xuất hình ư ngoại” không còn ngôn từ nào mô tả, để ca ngợi khi trái tim của Người phải xuất hình ư ngoại. Ôi! Tình yêu Chúa, một lần nữa lại tỏ biểu cho nhân loại được tường tận. Trái tim của Người đã vượt ra khỏi lồng ngực đã hiển nhiên minh chứng cho tình yêu của Người.

Truyện: xuất hình ư ngoại

Năm 1597, lệnh bắt đạo trên đất Nhật thật gắt gao. Chỉ trong một tuần lễ, mọi cơ sở công giáo đều bị triệt hạ, giáo sĩ bị bắt gần hết, giáo dân bị phân tán và khủng bố tàn tạ.

Tại vùng Odawara, Kamakura, người ta bắt được hai Linh mục trẻ tuổi là Simauchi và Uzawa cùng nhiều ảnh tượng đưa về Tokyo. Quan đại thần Tsukamoto nhật trong đồng ảnh tượng một mẫu ảnh thật kỳ cục: người gì mà để trái tim ra ngoài!

Tsukamoto là một nhà nho uyên bác có óc thực tế, thích tìm hiểu. Ông cầm mẫu ảnh trái tim coi qua rồi vút vào sọt rác, nhưng đến tối, ông nhớ lại và nghĩ bức ảnh kỳ lạ kia hẳn có một ý nghĩa nào đó. Ông lượm lại bức ảnh để trên bàn và suy nghĩ. Trời đã về khuya mà quan vẫn còn ngồi bất động một mình với bức ảnh trước mặt. Mãi đến gần một giờ sáng, vị đại thần mới thở ra nhẹ nhàng khoan khoái, tay cầm bút lông ghi dưới bức ảnh mấy chữ : “đối ngoại hữu kỳ tâm – đối nội vô tâm giả”.

Từ đó Tsukamoto đặt bức ảnh trái tim trên bàn làm việc một cách kín cẩn. Một hôm có ông bạn Osaki đến chơi, thấy vậy hỏi :

- Thế nào, bạn lại thích ảnh tượng của bọn tả đạo rồi sao?

- Đứng về mặt chính trị của triều đình thì tôi không dám phản kháng.

Nhưng về mặt văn hóa và nhân đạo thì tôi rất thích bức ảnh này. Phải chăng bức ảnh này đã nói lên chương trình và hành động cùng lối xử thế tổng quát của Kitô giáo. Để ông bạn coi: đối với thiên hạ, tha nhân bên ngoài thì “Hữu Tâm”, còn với bản thân mình thì “Vô Tâm”. Cho nên họ mới vẽ trái tim để ra ngoài... Nghĩa là phải đem hết trái tim của mình mà phục vụ xã hội, giúp ích cho đời; còn về phần mình thì hy sinh xả kỷ, đừng bao giờ lo riêng cho mình, phải diệt cái ngã vị kỷ. Đem hết trái tim ra giúp đời giúp người. Nội bức ảnh này tôi thấy đầy đủ hơn cả cái học Từ Bi của Phật, khoan dung hơn cái Nhân Thứ của Khổng, cao siêu hơn cái Vô Ngã của Lão, mạnh

mẽ hơn cái học Dững thuật của Thần Đạo Nhật bản vậy. Một tôn giáo dạy phụng sự nhân loại, yêu thương mọi người, không quan tâm đến tư lợi, thì quả là ngay chính của Thiên hạ vậy.

Osaki cảm phục sự diễn đạt của bạn. Không ngờ Đạo Công giáo lại hàm chứa một triết lý nhân sinh cao siêu như vậy. Từ đó hai ông trở nên những người bạn chí thân và đã âm thầm nhận phép rửa tội, đồng thời vận động triều đình thả hai linh mục... (Hồ bạc Xái, Hạt giống nảy mầm, CN B, tr 85-86).

Trái tim trong thân thể tuôn tràn máu và nước qua biểu hiện tia đỏ là máu, tia xanh nhạt là nước mà chính Chúa đã mạc khải cho nữ tu Maria Faustina. Chính thánh nữ cũng đã cảm nghiệm sâu xa về lòng thương xót của Chúa qua Thánh lễ và qua Thánh Thể.

Trái tim Chúa phải là sức mạnh cho chúng ta. Mỗi khi chúng ta thấy mệt mỏi, chán nản trên đường thiêng liêng, giao động trước những thử thách, hãy nhìn vào trái tim Chúa để múc lấy nguồn sức mạnh mà chiến đấu.

HÃY ĐẾN VỚI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

Chương trình Thánh lễ kính Lòng Thương Xót

Tại Gx. Kê Sặt, thứ Sáu, ngày 06/7/2018

(thứ Sáu sau CN XIII TN)

GIA ĐÌNH SỐNG LÒNG THƯƠNG XÓT

Chương trình tổng quát (chiều):

13g30' – 14g00': Đón tiếp

14g00' – 14g45': Giờ kinh LCTX

15g00' – 15g45': Bài chia sẻ của Đức Cha

16g00' – 17g30': Thánh lễ (Đức Cha chủ sự)

- Kết thúc.

Ban Tổ Chức xin trân trọng kính mời

Quý Đức Cha, Quý Cha, Quý Tu sỹ và cộng đoàn

Cố gắng và mau chân tiến về Gx. Kê Sặt tham dự buổi sinh hoạt này.

Hãy cảm nghiệm và loan báo Lòng Thương Xót của Chúa cho anh chị em.

Kính chúc quý vị sống đầy tràn ơn Chúa trong lòng thương xót của Chúa Giêsu.

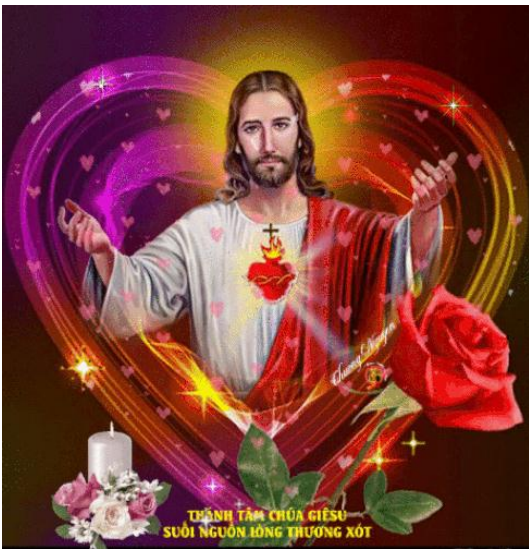
LM. Mart. Hoàng - Xuân Lộc

DIỄN ĐÀN

TÂN BAN CHẤP HÀNH CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TGP SÀI GÒN RA MẮT CỘNG ĐOÀN DÂN CHÚA

Giuse Phạm Đình Vinh

Tháng Sáu hàng năm được Giáo hội dành riêng cho việc tôn sùng Thánh Tâm Chúa Giêsu – Đại dương Lòng Thương Xót. Đỉnh cao của Phụng vụ tháng Sáu là lễ kính Thánh Tâm Chúa Giêsu, một trong hai lễ Bốn mạng của cộng đoàn sùng kính Lòng Chúa Thương Xót. Với các thành viên Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót (CĐLCTX) Tổng giáo phận Sài Gòn, lễ kính Thánh Tâm Chúa Giêsu năm nay còn mang thêm ý nghĩa đặc biệt nữa, đó chính là ngày Tân Ban Chấp hành khóa 4 CĐLCTX TGP Sài Gòn ra mắt Cộng đoàn Dân Chúa.



Nhớ lại cách nay 81 năm, khi trao sứ vụ làm tông đồ của Lòng Thương Xót cho chị thánh Maria Faustina Kowalska, dịp lễ kính Thánh Tâm Chúa Giêsu (TTCGS), ngày 4.6.1937, Chúa Giêsu đã phán với Chị: *"Hỡi tông đồ Lòng Thương Xót của Ta, con hãy công bố cho toàn thế giới về Lòng Thương Xót khôn dò của Ta. Đừng chán ngại trước những khó khăn con phải đương đầu khi rao truyền tình thương của Ta. Những khó khăn này tuy làm con đau khổ, nhưng hết sức cần thiết cho việc nên thánh của con và là bằng chứng cho thấy công cuộc này là của Ta"* (NK số 1142).

Lời phán trên cũng là lệnh truyền của Chúa Giêsu gửi đến cho Tân Ban Chấp hành trong lễ kính TTCGS, đặc biệt trong dịp Tuyên hứa và Ra mắt Tân BCH, lúc 16g00 ngày 8.6.2018, tại nhà thờ Huyện Sỹ. Đó là lời nhắc nhở Tân BCH luôn phải thấm nhuần và xem lệnh truyền này như những định hướng trong sứ vụ Tông đồ của LCTX.

Đúng 16g00, Đoàn đồng tế bắt đầu tiến lên Cung Thánh. Chủ tế thánh lễ là Đức Cha Giám quản Giuse Đỗ Mạnh Hùng. Đồng tế có Cha Tổng LH Ernest Nguyễn Văn Hưởng và 6 Linh mục.

Đến tham dự thánh lễ có Quý chức Hội đồng Mục vụ Gx Chợ Đũi, Quý ân nhân, Quý khách, và các Đoàn viên CDLCTX TGP, đông đảo giáo dân cũng đến hiệp dâng thánh lễ để cầu nguyện cho Tân BCH.

Trước Thánh lễ, Cha Tổng LH Ernest giới thiệu: *"Hôm nay, CDLCTX TGP Sài Gòn cũng như xứ đạo Chợ Đũi hân hoan đón mừng Đức Cha Giám quản và quý Cha đến đây để dâng Thánh lễ trao Ủy nhiệm thư cho Tân BCH CDLCTX TGP"*.

Thánh lễ bắt đầu, trong phần dẫn nhập, Đức cha chủ tế nói: *"Tôi rất vui được đến đây chia sẻ niềm hân hoan và tâm tình tạ ơn với CDLCTX của TGP nhân dịp mừng kính lễ TTCGS"*. Ngài điếm qua vài cột mốc đáng ghi nhớ: *"CDLCTX TGP SG được Đức Hồng Y TGP Gioan B. Phạm Minh Mẫn thành lập ngày 1.6.2008, đến nay đã được tròn 10 tuổi. Và năm nay cũng là năm kỷ niệm 80 năm qua đời của Chị Thánh Faustina (1938-2018). Ngày lễ kính TTCGS cũng là ngày thánh hóa các Linh mục. Trong lễ này, chúng ta cầu nguyện đặc biệt cho các Linh mục, cho TGP và cho 136 xứ đoàn LCTX trong TGP chúng ta"*.

Trong bài giảng, Đức Cha chủ tế nhấn mạnh về Tình yêu Thiên Chúa: Lời Chúa trong lễ kính TTCGS hôm nay dẫn chúng ta hiểu thêm về LTX của Chúa. Trong bài đọc 1 (Hs 11, 1b. 3-4. 8c-9), tiên tri Hôsê đã diễn tả tình yêu Thiên Chúa dành cho con người bằng hình ảnh yêu thương của người mẹ đối với đứa con nhỏ bé của mình. Thế nhưng dân Chúa đã khước từ tình yêu Thiên Chúa. Trước tội lỗi của con người, tình yêu Thiên Chúa vẫn luôn lớn mạnh hơn. Giận thì giận, nhưng thương vẫn thương, Thiên Chúa luôn tha thứ, chỉ cần con người ăn năn sám hối. Tình thương tha thứ của Thiên Chúa được bày tỏ thật sống động qua hình ảnh Con Một Thiên Chúa đã chịu chết nhục nhã trên thập giá để chuộc tội cho chúng ta.

Hôm nay, lễ Tuyên hứa và Ra mắt Tân BCH CDLCTX diễn ra trùng với ngày lễ kính TTCGS, chúng ta cùng chiêm ngắm LTX của Chúa Giêsu qua hình ảnh Trái Tim bị đâm thấu và tuôn trào ơn tha thứ cho con người.

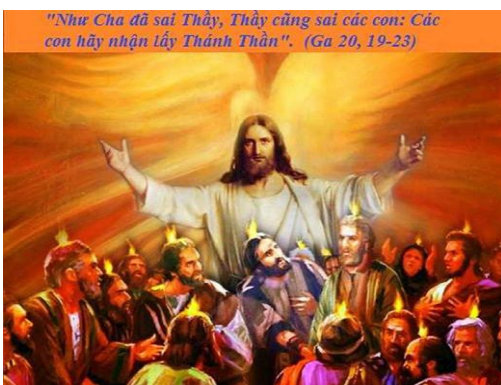
Điều kiện duy nhất để đón nhận tình thương và tha thứ của Thiên Chúa: niềm tin. Thật vậy, trong linh ảnh Chúa Thương Xót luôn ghi câu: "*Lạy Chúa Giêsu, con tin tưởng nơi Chúa*". Đó là lời Chúa Giêsu dạy Thánh Faustina cầu nguyện.

Chúng ta đến với Chúa nơi con người yếu đuối, đầy lỗi lầm của mình và cũng như những người chung quanh trong gia đình còn nhiều thiếu sót, trong cộng đoàn của mình, và cả trong Tổng GP của chúng ta nữa, những lỗi lầm của Giám mục, Linh mục, Tu sĩ và Giáo dân, với lòng tin tưởng vào LTX của Chúa và chắc chắn rằng Chúa sẽ ban tràn đầy ân sủng và tha thứ cho tất cả chúng ta.

Sau bài giảng là nghi thức Tuyên hứa và Ra mắt Tân BCH. Nghi thức tuyên hứa là dấu ấn giúp người tuyên hứa ý thức trách nhiệm thực hiện những cam kết của mình đối với Chúa và CĐLCTX.

Trước mặt Đấng bản quyền, 11 thành viên long trọng đọc kinh Tận Hiến và 3 lời hứa: **Vâng phục giáo quyền – Trung thành với linh đạo LCTX – Nhiệt thành làm Tông đồ LCTX.**

Ngoài ý nghĩa là luôn thỉnh cầu, thực hành và tín thác vào Lòng Thương Xót của Chúa, về bản chất, Linh đạo LCTX cũng giống như những linh đạo khác, luôn hàm chứa ý nghĩa hy sinh và từ bỏ. Các thành viên trong Tân BCH khi đọc lời hứa trước Chúa, qua Giáo hội, hẳn là đã xác quyết cho mình những gì cần và phải làm để giới thiệu Chúa Kitô đầy Lòng Thương Xót đến với mọi người.



Nghi thức tuyên hứa được tiếp tục với lời sai đi chính thức của Giáo hội, do Cha TLH Ernest công bố: **Hãy ra đi rao giảng Tin mừng cho mọi người và làm chứng cho lòng thương xót của Chúa.** Tiếp theo, 11 thành viên bước lên đón nhận Ủy nhiệm thư do Đức cha Giám quản trao.

Qua những lời tuyên hứa và đón nhận Ủy nhiệm thư, chắc chắn Tân BCH sẽ có thêm niềm tin để bước vào hoạt động nhiệm kỳ 2018-2023.

Thay mặt Tân BCH, anh Gioan Maria Nguyễn Thế Vịnh, Trưởng BCH, ngỏ lời cảm ơn đến Đức Cha Giám quản, Cha TLH, Quý Cha

đồng tế, Quý ân nhân, Quý khách và Cộng đoàn. Xin mọi người tiếp tục cầu nguyện cho CĐ LCTX TGP, cách riêng cho Tân BCH, luôn chu toàn bổn phận để thúc đẩy phong trào sùng kính LCTX ngày càng phát triển hơn.

Trước khi ban phép lành toàn xá, Đức Cha Giám quản đã có những tâm tình và ủy thác rất cụ thể cho CĐ LCTX TGP: “Tôi rất vui và cảm thấy nhẹ nhàng khi chung quanh mình có một đội ngũ là CĐ LCTX TGP cùng đồng hành với tôi và TGP trong trong nhiệm vụ mục tử của TGP. Hôm nay, tôi có những ủy nhiệm cho CĐ LCTX TGP: Thành phố chúng ta có hơn một triệu người Công giáo, trong đó, di dân là hơn 300.000 người. Số di dân này chủ yếu sống ở các vùng ven thành phố và cuộc sống của họ luôn không ổn định. Đứng trước nhu cầu chăm sóc lớn lao đó, TGP dự định thành lập hơn 50 giáo điểm để phục vụ cho các anh chị em di dân này. Đến nay, TGP đã thực hiện được 22 giáo điểm, trong đó, có 8 giáo điểm đã cử hành thánh lễ hàng tuần, một số đã được hàng ngày. Điều tôi muốn ủy thác cho CĐ LCTX hôm nay là tham gia cùng TGP trong chương trình truyền giáo này, trước mắt là bằng lời cầu nguyện. Vì cầu nguyện là cách thế hàng đầu trong chương trình truyền giáo.

Ủy nhiệm thứ hai cũng là cầu nguyện. Hôm nay, ngày thánh hóa các Linh mục, xin CĐLCTX cầu nguyện cho các Linh mục trong TGP, để các ngài trở thành những mục tử như lòng Chúa mong ước.

Sau cùng, xin chúc cho CĐ LCTX TGP SG ngày càng lớn mạnh để cùng với TGP lan tỏa Lòng Thương Xót của Chúa đến cho mọi người.

Những ủy nhiệm của Đức cha Giám quản trong ngày Lễ hôm nay, chắc chắn sẽ là những động lực thúc đẩy các Đoàn viên CĐLCTX TGP Sài Gòn thực hiện một cách nghiêm túc nhất, để đáp lại sự tin tưởng của Đấng bản quyền.

Thánh lễ kết thúc với phép lành toàn xá mà Giáo hội cho phép trong Năm Thánh mừng kính các Thánh Tử Đạo VN.

Lạy Chúa Giêsu, Đấng đây Lòng Thương Xót, chúng con là những người bất toàn, không xứng đáng được Chúa tuyển chọn, nhưng vì lòng nhân từ của Chúa, xin dùng chúng con như khí cụ bình an của Ngài.



SỐNG CHỨNG NHÂN LÒNG THƯƠNG XÓT THEO GƯƠNG ĐỨC MARIA

LM. Vinh Sơn Trần Đình Hòa

Phụ trách CĐ LCTX giáo hạt Xuyên Mộc, GP Bà Rịa

Tháng năm, theo truyền thống tốt đẹp, Hội Thánh dành riêng để kính Đức Maria. Bằng những sáng kiến khác nhau, nhiều tín hữu thể hiện lòng yêu mến Đức Mẹ bằng cách cầu nguyện qua kinh Mân Côi, bằng các cuộc rước kiệu tượng Đức Mẹ, cách đặc biệt bằng các hoạt động dâng hoa kính Đức Mẹ.



Không phải ngẫu nhiên, các tín hữu, đặc biệt là các tín hữu ở Việt Nam yêu mến Đức Mẹ cách đặc biệt như vậy. Đức Mẹ là thành phần của Hội thánh nhưng là thành phần trời vượt. Mẹ đã hiệp

công trong chương trình cứu độ với Con của Mẹ là Đức Giêsu Kitô. Trong thông điệp *Dives In Misericordia*, Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã xưng danh Đức Maria là Mẹ của lòng thương xót. Vì thế, chúng ta cần noi gương sống của Mẹ Maria để nhận được cách đặc biệt lòng thương xót của Thiên Chúa và trở nên chứng nhân hiệu quả của lòng thương xót của Chúa.

1. ĐỨC MARIA LẮNG NGHE TIẾNG CHÚA.

a. Đức Maria lắng nghe Lời Chúa.

Trước tiên, trong biến cố truyền tin, Đức Maria đã lắng nghe được tiếng Chúa phán dạy ngang qua sứ thần Gabriel (x. Lc 1, 28-37). Qua trình thuật trong Tin mừng Luca, Đức Mẹ đã nghe biết được ý Thiên Chúa muốn cho mẹ thụ thai Chúa Giêsu. Mẹ biết được Chúa Giêsu là Con Đấng tối Cao. Đức Chúa là Thiên Chúa sẽ ban cho Người ngai vàng Đavít, tổ tiên Người. Và Con Mẹ, tức là Chúa Giêsu sẽ trị vì nhà Giacóp đến muôn đời, và triều đại của Người sẽ vô cùng vô tận. Mẹ còn biết được Mẹ thụ thai Chúa Giêsu là bởi

quyền năng của Chúa Thánh Thần và Chúa Giêsu sẽ được gọi là Con Thiên Chúa. Thêm vào đó, qua sứ thần Gabriel, Mẹ biết được một thông tin khác, đó là bà Êlisabét, chị họ của Mẹ đã có thai được sáu tháng do quyền năng Thiên Chúa.

Kể đến, trong biến cố dâng Chúa Giêsu vào đền thờ, Đức Maria đã nghe được tiếng Chúa ngang qua ông Simêon: *"Thiên Chúa đã đặt cháu bé này làm duyên cớ cho nhiều người Ít-ra-en ngã xuống hay đứng lên. Cháu còn là dấu hiệu cho người đời chống báng; và như vậy, những ý nghĩ từ thâm tâm nhiều người sẽ lộ ra. Còn chính bà, một lưỡi gươm sẽ đâm thấu tâm hồn bà"* (Lc 2, 34-35). Mẹ biết được Chúa Giêsu là dấu hiệu cho người đời chống báng để sự thật được tỏ bày. Còn Mẹ, Mẹ sẽ phải đau khổ trong tâm hồn.

Cuối cùng, trên đồi Calvê, trước khi chứng kiến con mình là Chúa Giêsu tắt thở, Mẹ đã lắng nghe được ý Thiên Chúa qua chính môi miệng của Chúa Giêsu khi giới thiệu thánh Gioan cho Đức Mẹ: *"Thưa Bà, đây là con của Bà"* (Ga 19, 26). Nhận lời trăng trối của Chúa Giêsu, Mẹ Maria nhận thánh Gioan là con mình mà không chỉ Gioan mà thôi nhưng là tất cả các tín hữu trong Hội thánh. Trước đây, Mẹ chỉ là Mẹ Chúa Giêsu, Ngôi Lời Thiên Chúa nhập thể làm người. Giờ đây, nhờ biến cố tử nạn và phục sinh của Chúa Giêsu, Mẹ trở nên Mẹ của Hội thánh, Mẹ của những ai nhờ lời kêu gọi của Chúa Giêsu đã quy tụ trong cộng đoàn Hội thánh.

b. Đức Mẹ tìm nghe tiếng Chúa qua các biến cố trong cuộc sống.

Thiên Chúa nói với Mẹ không chỉ bằng lời nhưng còn trong các biến cố, trong các cảnh huống của cuộc sống. Mẹ Maria đã tận dụng tốt các biến cố xảy đến để cảm nghiệm tình thương Thiên Chúa dành cho mình. Thật vậy, trong biến cố sinh Chúa Giêsu tại Bêlem, Đức Maria cũng đã ghi nhận những sự kiện xảy ra. Việc Chúa Giêsu được sinh hạ trong cảnh âm thầm và đơn hèn tại Belem lại được muôn vàn Thiên thần ngợi khen, được các người chăn chiên đến thờ lạy. Sự kiện này là một sự kiện đặc biệt làm Đức Maria rất bận tâm đến độ: *"Hãy ghi nhớ mọi kỷ niệm ấy, và suy đi nghĩ lại trong lòng"* (Lc 2, 19). Tin mừng không cho biết qua việc suy đi nghĩ lại biến cố trên, Mẹ Maria đã nhận ra ý nào của Thiên Chúa nhưng chúng ta có thể chắc một điều rằng: Mẹ ghi nhớ và

suy đi nghĩ lại trong lòng để tìm biết ý Chúa, để thấy được kỳ công của Chúa và để xác tín hơn những điều Thiên Chúa hứa trong biến cố truyền Tin.

Trong biến cố Chúa Giêsu thất lạc trong đền thờ lúc 12 tuổi, sau khi tìm được Chúa Giêsu đang ngồi giữa các thầy dạy vừa nghe họ vờ đặt câu hỏi, Đức Mẹ đã sửng sốt và đã hỏi Chúa Giêsu: Con ơi sao con xử với cha mẹ như vậy? Sau đó, Mẹ đã được Chúa Giêsu trả lời: *"Cha mẹ không biết là con có bốn phận ở nhà của Cha con sao?"* (x. Lc 2, 48- 49). Qua biến cố đó, Đức Mẹ hằng ghi nhớ tất cả những điều ấy trong lòng (x. Lc 2, 51). Mẹ ghi nhớ biến cố trên để xác tín hơn vào lời hứa của Thiên Chúa trong biến cố truyền tin về Đức Giêsu, con Mẹ: *"Người sẽ nên cao cả, và sẽ được gọi là Con Đấng Tối Cao. Đức Chúa là Thiên Chúa sẽ ban cho Người ngai vàng vua Đa-vít, tổ tiên Người. Người sẽ trị vì nhà Gia-cóp đến muôn đời, và triều đại của Người sẽ vô cùng vô tận".* Chúa Giêsu sẽ nên cao trọng, và biến cố con Mẹ ngồi giữa bậc thầy và đối đáp với họ phải là một khởi đầu tốt đẹp và lời Thiên Chúa hứa với Mẹ đang ứng nghiệm.

2. Đức Mẹ Thi hành ý Chúa

Đức Mẹ không chỉ nghe Lời Chúa, biết ý Chúa nhưng Mẹ đã mau mắn thi hành. Lời thưa xin vâng trong biến cố truyền tin là một lời minh chứng rõ nét nhất. Đức Maria nói: *"Vâng tôi đây là nữ tỳ của Chúa, xin cứ làm cho tôi như lời sứ thần nói"* (Lc 1, 38). Qua lời thưa xin vâng, Mẹ đã biết được ý Chúa và làm theo ý đó, tức là chấp nhận chịu thai Chúa Giêsu trong lòng, chấp nhận mọi hệ lụy xảy ra sau hai tiếng xin vâng. Lời thưa xin vâng suốt cuộc đời Mẹ là dấu chứng minh nhiên cho biết Mẹ luôn thi hành Ý Chúa.

Lời thưa xin vâng, được nối dài cả cuộc đời Mẹ. Trong biến cố thăm người chị họ, Mẹ biết chị họ có thai nhờ Thiên Thần Gápriel báo tin. Mẹ đã tin nhận tin đó là sự thật và Mẹ biểu lộ lời xin vâng ý Chúa qua thái độ vội vã lên đường đến thăm người chị họ. Chính niềm tin của Mẹ mà người chị họ đã thốt lên lời ca tụng: *"Em thật có phúc, vì đã tin rằng Chúa sẽ thực hiện những gì Người đã nói với em"* (Lc 1, 45).

Lời thưa xin vâng được Mẹ biểu lộ khi Mẹ đang mang thai Chúa Giêsu nhưng cùng thánh Giuse về quê quán làm sổ kiểm tra (x. Lc

2, 5), khi hạ sinh Chúa Giêsu trong hoàn cảnh thiếu thốn (x. Lc 2, 7), khi cùng thánh Giuse trốn sang Ai Cập và sau đó trở về quê hương (x. Mt 2, 13-23), khi đặt tên Hài Nhi là Giêsu như ý của Thiên Chúa (x. Lc 2, 21). Lời thưa xin vâng cũng được mẹ tỏ bày khi Mẹ vâng theo luật Chúa đem Hài Nhi tiến dâng cho Chúa (x. Lc 2, 22-23) và trở về Giêrusalem mừng lễ vượt qua khi Hài Nhi được 12 tuổi (x. Lc 2, 41-42).



Trong biến cố tiệc cưới Cana, Mẹ Maria đã nói với người quản gia: "*Người bảo gì, các anh cứ việc làm theo*". (Ga 2, 5). Nói câu đó chúng ta biết được Đức Mẹ đã từng trải nghiệm về lời xin vâng Thiên Chúa nên mới có thể xác tín như vậy. Chắc hẳn Mẹ đã từng chứng kiến những việc đặc biệt trong đời sống ẩn dật của Chúa Giêsu nơi gia đình Thánh Gia nên Mẹ tin chắc con Mẹ là Con Thiên Chúa và là Thiên Chúa thật, sắp làm việc trọng đại đầu tiên ở Cana mặc dù giờ Ngài chưa đến (x. Ga 2, 4).

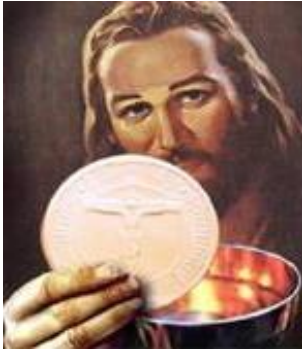
Mẹ đã tin Lời Chúa hứa trong biến cố truyền tin và luôn đón nhận Chúa Giêsu ngay cả những khi Con Mẹ chịu cảnh bi đát nhất. Khi Chúa Giêsu bị treo trên thập giá, Mẹ đã đồng hành cùng Con Mẹ là Chúa Giêsu trong khi dân chúng thì buông xả và, các môn đệ bỏ rơi. Phải nói rằng, giờ phút ở chân thập giá, Mẹ đã bị thử thách nhất về lời thưa xin vâng. Làm sao Mẹ có thể tin được rằng, lời hứa trong biến cố truyền tin lại ứng nghiệm trong khi Con Mẹ phải chịu kết án tử và giờ đây đang chịu treo trên thập giá và sắp chết? Thế nhưng Mẹ đã nhận tất cả qua việc theo Chúa Giêsu đến tận đời Canvê và đón nhận thánh Gioan làm con Mẹ (x. Ga 19, 26). Sau đó Mẹ đã cùng các tông đồ sống tâm cầu nguyện và sống tâm tình hiệp thông ngay sau khi Chúa về trời (x. Cv 1, 14). Sự hiện diện của mẹ cùng với các tông đồ trong những buổi cầu nguyện (x. Cv 1, 14) đã nói lên rằng Mẹ đã xin vâng Thiên Chúa và đón nhận thánh Gioan cũng như các Tông đồ khác là Con mình như lời Chúa Giêsu trăng trối.

(Còn tiếp 1 kỳ)

KHỐ TIN MÀ CÓ THẬT

NORA V. CLEMENTE-ARNALDO

TRẦM THIÊN THU (chuyển ngữ từ All-About-The-Virgin-Mary.com)



Tháng Bảy, Giáo Hội Công Giáo biệt kính Thánh Thể. Tôi muốn chia sẻ tài liệu này trích từ cuốn "Miracles of the Eucharist" (Phép Lạ Thánh Thể) của các tác giả Bob và Penny Lord. Hy vọng rằng phép lạ này sẽ soi sáng chúng ta nhiều hơn về việc rước Mình và Máu Thánh Chúa Giêsu. Chúng ta đừng coi việc tiếp nhận Thánh Thể là chuyện tất nhiên, mà nên rước lễ với niềm tin vững vàng vào sự hiện diện thật của Chúa Giêsu trong Thánh Lễ và Thánh Thể.

SUỐT ĐỜI ƯỚC MONG SAY THÁNH THỂ

TRỌN KIẾP XIN ĐƯỢC MẾN GIÊSU

Từ thời Giáo hội sơ khai, thành phố Zaragoza là nơi đặc biệt được Chúa Giêsu chúc lành qua Mẹ Maria và Thánh Giacôbê Tông đồ. Các sự kiện lạ đã xảy ra tại Zaragoza như phép lạ Đức Mẹ Cột Trụ (Our Lady of Pilar) năm 40 và phép lạ Thánh Thể năm 1427.

Zaragoza là nơi quan trọng của Kitô giáo, đã bị tấn công bởi quân La Mã, tà thuyết Ariô (*) và quân Hồi giáo Ả-rập (Arab Moslems). Quân Ma-rốc (Moors) và Hồi giáo Ả-rập luôn xâm lăng Âu châu từ khi đế quốc La Mã sụp đổ. Quân Ả-rập thống trị nhiều nơi tại Tây Ban Nha suốt 700 năm, và họ ảnh hưởng mạnh ở các vùng như Zaragoza. Khi xảy ra phép lạ Thánh Thể năm 1427, người Hồi giáo không còn thống trị dù việc họ vẫn sống ở Tây Ban Nha là sự chịu đựng của các vị lãnh đạo Kitô giáo. Người Hồi giáo Ả-rập ở Zaragoza rất ghét người Kitô giáo vì họ không được nắm quyền.

Cuộc hôn nhân của hai vợ chồng ở Zaragoza gây "chấn động". Người vợ than phiền với bạn bè về cách đối xử ô trọc của người chồng. Một hôm, một người bạn của phụ nữ này đề nghị chị ta tới một pháp sư Hồi giáo (Moslem sorcerer) trong thành phố để pháp sư này "làm bùa" cho chồng chị trở lại yêu thương như xưa. Được

giáo dục của Công giáo, mới đầu chị lưỡng lự nhưng rồi sự yếu đuối con người khiến chị đồng ý.

Chị tới pháp sư Hồi giáo và giải thích nỗi khổ của mình. Pháp sư thấy có dịp may để báng bỏ điểm cốt lõi của Công giáo là Thánh Thể. Ông ta xảo quyệt, còn phụ nữ này lại cả tin. Ông ta bảo chị lấy Bánh Thánh ở nhà thờ đưa cho ông ta để ông ta làm bùa cho chị. Hôm sau, chị tới nhà thờ Thiên Thần Micae – nơi chị vẫn rước lễ. Sau khi rước lễ, chị đến một góc tối trong nhà thờ như thể để cầu nguyện, rồi chị nhả Mình Thánh ra, bỏ vào túi rồi đến nhà pháp sư.

Đến nơi, chị mở túi và ngạc nhiên vì **không còn thấy dạng Bánh Thánh** mà là **một hài nhi xinh đẹp có hào quang xung quanh thân thể**. Khi chị cho pháp sư thấy hài nhi, ông ta sửng sốt. Nhưng ông ta ghét Chúa Giêsu nên ông ta bảo chị đưa hài nhi về nhà và lấy lửa đốt. Ông ta còn bảo chị đốt xong thì đem tro lại cho ông ta để ông ta làm bùa yêu cho chị bằng cách trộn tro đó vào đồ ăn hoặc rượu cho chồng chị dùng.

Chị đưa hài nhi về nhà, **cột chặt hài nhi bằng dây kẽm** rồi **bỏ hài nhi vào lửa** như người ta quay heo. Nhưng **hài nhi không cháy** mà lại **càng lúc càng sáng hơn** rồi chỉ còn ánh sáng chói!

Thiên Chúa đã biểu lộ sức mạnh của Ngài. Phụ nữ này chạy ra đường vừa bế hài nhi trên tay vừa khóc vì sợ. Chị đến nhà pháp sư. Khi thấy hài nhi trên tay chị, ông ta **quỳ xuống vì sợ** và **xin Chúa tha thứ** tội ông đã ghét Chúa. Hai người này đều thay đổi thái độ và đến nhà thờ ở Zaragoza. Phụ nữ này đã xưng tội, còn pháp sư tìm linh mục đại diện của giáo phận để hỏi làm cách nào để được tha tội tà trời như thế.

Tin tức về Bánh Thánh biến thành hài nhi được lan nhanh khắp thành phố. TGM Don Alonso Arbuello được thông báo về sự kiện này nhưng ngài vẫn cẩn trọng. Nghe khó tin, nhưng một ủy ban điều tra đã được thành lập để xem xét sự lạ này. Đáng nghi ngờ là có liên quan pháp sư Hồi giáo. Nhưng cuối cùng mọi sự sáng tỏ là có sự can thiệp siêu nhiên. Hãy tưởng tượng một đứa bé bị bỏ vào lửa mà không cháy, lại còn sáng rực hơn! Người ta tin rằng chính Thiên Chúa đã hành động.



Hài nhi được đưa đi từ nhà hai vợ chồng kia vào ngày Thứ Bảy đó trong một đoàn rước trang trọng để đưa về nhà thờ chính tòa, có sự hiện diện của các vị chức sắc của thành phố, các nhà quý tộc và đa số dân của thành phố. Cuối cuộc rước TGM Don Alonso Arbuello mở màn che cho mọi người thấy một Hài nhi trên chiếc đĩa vàng.

Hài nhi được đặt lên bàn thờ San Valero để cộng đoàn Zaragoza có thể chứng kiến và cung kính phép lạ. Hài nhi được tôn kính suốt ngày Thứ Bảy đó và sáng Chúa Nhật hôm sau, TGM Don Alonso Arbuello đã cử hành Thánh lễ kính Mình Máu Thánh Chúa. Khi dâng lễ vật, ngài đã dâng bánh rượu lên Chúa Hài Nhi đang tỏa hào quang, rồi **Hài Nhi biến mất**, còn lại là Bánh Thánh. TGM Don Alonso Arbuello tiếp tục dâng lễ.

Kết quả của Thánh Thể thực sự nổi bật. Phụ nữ đó đã **hoán cải** và **hòa giải** với chồng, rồi **sống gương mẫu** suốt quãng đời còn lại. Pháp sư Hồi giáo cũng **trở lại Công giáo**. Từ một người ghét cay ghét đắng Đức Kitô và căm ghét những gì thuộc Kitô giáo, ông đã tôn thờ Thiên Chúa và là người kiên quyết bảo vệ đức tin, **đặc biệt là tin sự hiện diện thật của Chúa Giêsu trong Thánh Thể**. Lòng sùng kính Thánh Thể cũng trở nên rất mạnh ở Zaragoza, đến nỗi người ta được coi là những người bảo vệ kiên vững của Thánh Thể.

Phép lạ Thánh Thể tại Saragossa đã được Giáo hội chứng kiến và ghi lại. Phép lạ xảy ra để chứng tỏ sự hiện diện thật của Chúa Giêsu, vì "đối với Thiên Chúa, không có gì là không thể làm được" (Lc 1:37).

(Arianism: Thuyết của Arius (thế kỷ IV) cho rằng chỉ có Thiên Chúa là bất biến và tự hữu, nhưng Ngôi Con không là Thiên Chúa mà chỉ là phạm nhân. Thuyết này từ chối thiên tính của Chúa Giêsu. Công đồng Nicê (năm 325) đã kết án Arius và tuyên bố "Ngôi Con đồng bản thể với Đức Chúa Cha". Thuyết Arian được nhiều người bảo vệ tiếp 50 năm sau, nhưng cuối cùng cũng sụp đổ khi các hoàng đế Kitô giáo của Rôma là Gratian và Theodosius lên ngôi. Công đồng Constantinople đầu tiên (năm 381) phê chuẩn Tín điều của Công đồng Nicê và cấm thuyết Arian. Tà thuyết này vẫn tiếp tục trong các bộ lạc ở Đức suốt thế kỷ VII, và các niềm tin tương tự được duy trì đến ngày nay bởi tổ chức "Nhân chứng của Đức Giêhôva" (Jehovah's Witnesses) và bởi một số người theo thuyết Nhất Vị Luận (Unitarianism), tương tự Tam Vị Nhất Thể, tức là Một Chúa Ba Ngôi.*

ĐỌC SỬ ĐIỆP NGÀY TRUYỀN THÔNG THẾ GIỚI

Phan Xa Minh

Ngày 24/01/2018, tại Tòa Thánh Vatican, Đức Giáo hoàng Phanxico đã công bố Sứ điệp về ngày Truyền Thông thế giới, được Giáo hội Công Giáo mừng hàng năm vào Ngày Chúa nhật trước lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống. Tại Việt Nam là lễ Chúa Giêsu lên trời. Sứ điệp Ngày Truyền Thông Thế giới lần thứ 52 (2018), có tựa đề: *"Sự thật sẽ giải thoát anh em"* (Ga 8:32). *Tin giả và một nền ngôn luận vì hòa bình"*.

Tại sao Đức Thánh Cha quan tâm đến vấn đề này? Phần nhập đề của Sứ điệp Ngài viết: *"Ngày nay, trong một thế giới đang thay đổi nhanh chóng các kỹ thuật truyền thông và các hệ thống kỹ thuật số, chúng ta đang chứng kiến sự lan rộng của cái được gọi là "tin giả". Điều này đòi hỏi một sự suy tư, và đó là lý do tại sao trong Sứ điệp Truyền thông Thế giới này, tôi đã quyết định trở lại vấn đề về chân lý, là điều đã được đề cập đến bởi các vị tiền nhiệm của tôi bắt đầu với Đức Giáo Hoàng Phaolô Đệ Lục, trong sứ điệp năm 1972 của ngài, với chủ đề là: 'Truyền thông Xã hội phục vụ Chân Lý'. Bằng cách này, tôi muốn đóng góp vào dẫn thân chung của chúng ta nhằm ngăn chặn sự lan rộng của tin giả và tái khám phá phẩm giá của báo chí và trách nhiệm cá nhân của các nhà báo trong việc truyền đạt sự thật"*.

1- Tin giả là gì và tác hại ra sao?

Sứ điệp dành phần thứ nhất để đề cập đến thế nào là tin giả cùng những hình thức thể hiện của những người "tung tin" một cách chủ ý thông qua các kỹ năng báo chí, các phương tiện thông tin trong thời hiện đại hôm nay.

Tin giả là những thông tin sai lạc dựa trên những dữ liệu không tồn tại hoặc bị bóp méo để lừa dối và thao túng độc giả. Nó bắt chước các tin tức thực sự, đến mức xem ra có vẻ hợp lý. Nó trở nên đáng tin và lôi kéo được sự chú ý của mọi người bằng cách đánh trúng các thành kiến, khai thác các cảm xúc bộc phát như lo lắng, căm hờn, tức giận và thất vọng. Nhờ các mạng xã hội, nó được

truyền bá nhanh chóng đến nỗi ngay cả những lời phủ nhận có thẩm quyền đi nữa cũng không thể hạn chế được những thiệt hại.

Việc vạch trần và loại bỏ tin giả trở nên khó khăn vì nhiều người thường chỉ tương tác với những kẻ hợp ý với mình trong các môi trường kỹ thuật số. Họ không có các nguồn thông tin phong phú lành mạnh và các cuộc đối thoại xây dựng, khiến họ vô tình đồng lõa trong việc loan truyền các tin giả mà họ nhận được từ những người tương tác với họ.

Tin giả với những hậu quả nguy hiểm và khó lường không phải chỉ xuất hiện trong thời đại hôm nay mà đã bắt nguồn sâu xa trong tâm khảm ích kỷ của con người ngay từ thời tạo thiên lập địa. Do lòng kiêu ngạo, nghi ngờ, muốn thoát ly tình yêu thương của Thiên Chúa dành cho, ông bà nguyên tổ đã bị quyến rũ bằng sự gian xảo, lừa lọc của Satan, đến nỗi Adam và Eva phải bị xua đuổi ra khỏi vườn địa đàng. Đó là chiến thuật của con rắn, đưa ra những điều tuy giả dối nhưng lại rất quyến rũ, đã khiến Eva nghi ngờ tình thương của Thiên Chúa. Câu chuyện Kinh Thánh này cho thấy: Chẳng hề có một thông tin sai lạc nào mà không tác hại. Tin vào sự giả dối có thể gây ra những hậu quả thảm khốc. Một sự thật bị méo mó - dù méo mó một chút thôi - cũng có thể có những hậu quả nghiêm trọng. Câu thành ngữ: "Một nửa ổ bánh mì vẫn là bánh mì, nhưng một nửa sự thật không còn là sự thật" minh họa rõ nét điều ấy. Tin giả thường dẫn đến việc làm mất uy tín của người khác, trình bày những người ấy như kẻ thù, thậm chí như ma quỷ, và nung nấu lòng căm thù họ. Tin giả là một dấu chỉ của thái độ thiếu khoan dung, quá nhạy cảm, kiêu căng và thù hận. Tin tức giả mạo thường lan truyền nhanh chóng đến nỗi khó có thể dừng lại là vì nó khơi dậy lòng tham không đáy về quyền lực, sở hữu và lạc thú, làm tê liệt tự do nội tâm của con người.

2- Biện pháp khắc phục và loại trừ tin giả?

Trong kế hoạch khử trừ tin giả, chương trình giáo dục về chân lý cần dạy cho mọi người luôn tìm cách hiểu rõ những ham muốn của mình và điều khiển được những khuynh hướng sâu xa nhất của mình - không cho phép những khuynh hướng ấy hủy hoại khả năng nhận thức điều thiện khiến họ phải chịu thua các cơn cám dỗ.

Sự ô nhiễm liên tục bởi ngôn ngữ lừa dối sẽ làm cho chúng ta không còn phân biệt nổi đâu là sự thật, dẫn đến mất cả lòng tự trọng và sự tôn trọng đối với người khác, để rồi đánh mất khả năng yêu thương thực sự, chỉ còn biết lao vào những đam mê lạc thú tầm thường và chìm sâu trong thú tính.

Vậy làm thế nào để chúng ta có thể tự bảo vệ mình khỏi những nguy hại gây ra do những tin giả đang tràn ngập trong thế giới hôm nay?

Cách giải độc hiệu nghiệm nhất để khử trừ sự giả dối khi đưa tin là luôn biết thanh lọc mình trong sự thật. Theo Kitô giáo, sự thật không chỉ là điều được đưa ra ánh sáng sau khi bị che giấu, mà là nơi chúng ta có thể dựa vào để cuộc đời của ta không bị sụp đổ. Và nơi đó chính là Đức Kitô, như lời Ngài xác định: "Ta là sự thật" (Ga 14:6); sự thật này sẽ cho ta được tự do: "Sự thật sẽ giải thoát anh em" (Ga 8:32). Như vậy cách giải độc hiệu nghiệm nhất để khử trừ sự giả dối khi đưa tin cũng chính là kết hiệp với Đức Kitô và thực hiện Lời Ngài.

Một cách cụ thể, sự thật đòi ta phải thoát khỏi sự giả trá và xây dựng sự hiệp thông, bởi vì sự giả dối luôn luôn có thể len vào, ngay cả khi chúng ta nói ra những điều đúng. Một lý luận cho dù không ai bắt bẻ vào đâu được, và hoàn toàn dựa trên những sự kiện không thể phủ nhận, nhưng nếu nó được dùng để làm tổn thương người khác và làm mất uy tín của người đó trước mắt người khác, thì bất kể nó có vẻ đúng đến đâu đi nữa, nó cũng không phải là đúng. Chúng ta có thể nhận ra tính chân thực của những lời phát biểu qua hoa trái của chúng: Lời chúng ta nói ra có gây chia rẽ và thất vọng? hay thúc đẩy những suy tư trưởng thành và đầy đủ, dẫn đến sự đối thoại lành mạnh và những thành quả tích cực?

3- Các nhà báo có trách nhiệm như thế nào trong việc khử trừ tin giả?

Các nhà báo có trách nhiệm và sứ mạng rất lớn trong việc bảo vệ tin tức. Sứ mạng này đòi hỏi họ phải luôn ý thức rằng: Thông tin cho người khác chính là đào tạo người khác, vì thế các nhà báo phải luôn quảng bá sự thiện, tạo ra lòng tin, mở đường cho sự hiệp thông và hoà bình.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô cổ vũ một nền báo chí vì hòa bình không có nghĩa là cổ vũ cho loại hình báo chí chỉ có mật ngọt để rồi nhắm mắt trước những vấn đề nghiêm trọng; hay loại hình báo chí chỉ đầy cảm tính. Ngược lại, cần phải khuyến khích một nền báo chí trung thực, chống lại những giả dối, những thứ khẩu hiệu nghe thật kêu, và các tiêu đề giật gân. Đó là nền báo chí trung thực do con người tạo ra và vì lợi ích của con người, nhằm phục vụ mọi người - đặc biệt là những người không có tiếng nói. Đó cũng là nền báo chí ít tập trung vào các tin tức giật gân, nhưng tập chú nhiều hơn vào việc tìm ra các nguyên nhân cơ bản của các cuộc xung đột, nhằm thúc đẩy sự hiểu biết sâu sắc hơn và góp phần giải quyết bằng cách thiết lập các quy trình đạo đức. Cuối cùng, đây là một nền báo chí biết dẫn thân để tìm cách đưa ra được những lựa chọn tốt đẹp và hữu hiệu, khác hẳn với việc cổ vũ sự leo thang chiến tranh và bạo lực bằng lời nói.

4- Kết luận: Là những người viết báo Công Giáo, những người cung cấp tin, nhất là những anh chị em đang hoạt động Mục vụ truyền thông tại các giáo xứ, giáo hạt đến các giáo phận, các hội đoàn Công Giáo, hằng ngày chúng ta nhận tin, đưa tin, viết bài, kể cả bình luận (comment) trên các báo truyền thống, báo hình, báo điện tử, các trang mạng xã hội Facebook, Zalo, Youtube, các trang tin ngoài xã hội hay trong nhà Đạo, cần luôn luôn nhớ đến huấn giáo của Đức Giáo Hoàng Phanxicô qua sứ điệp này với Lời Chúa: "*Sự thật sẽ giải thoát anh em*" (Ga 8, 32) và: "*Thầy là Đường, là Sự thật và là Sự sống*" để có thái độ cương quyết, không loan, phổ biến tin giả, viết tin giả; luôn tôn trọng sự thật, và chỉ "Loan báo Tin mừng cứu độ của Đức Kitô cho mọi loài thọ tạo" (Mc 16, 15).

(Tham khảo Radio Vatican)

Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

THÁNG 7/2018

CẦU CHO CÁC LINH MỤC ĐANG LÀM VIỆC MỤC VỤ

Xin cho các linh mục đang mệt mỏi và cô đơn trong công việc mục vụ của các ngài được tình thân mật của Chúa và tình huynh đệ của anh em linh mục nâng đỡ và ủi an.

CHẠNH LÒNG THƯƠNG

Maria Mỹ Ánh

CD LCTX GX Hòa Bình

“Từ muôn thuở Chúa đã yêu con. Một tình yêu không bờ bến. Nay con biết lấy chi đáp đền. Lòng từ ái Chúa vô biên” (TC).

Đức Khổng Tử cho rằng: "*Nhân chi sơ, tính bản thiện*". Con người khi mới sinh ra đã có tính thiện. Còn Thất Tình Lục Dục đã đi vào con người qua năm tháng, con người phải vật lộn để sinh tồn. Tính thiện bị chi phối bởi các tính khác, làm cho cái thiện của nguyên sơ mai một và biến tướng thành "*thiện có điều kiện*". Chúng ta đi vào thế giới "*mua niềm vui, bán nỗi buồn*". Cái gì cũng có thể qui ra tiền để mua bán. Ai có tiền nhiều, làm công quả nhiều, làm từ thiện nhiều, được người ta tôn lên là "*người từ thiện*". Thiện đi liền với tiền. Thiện lúc này không phát xuất từ tấm lòng (chạnh lòng thương) mà là được gán ghép, được phong vương. Lòng trắc ẩn - từ tâm - ai cũng có. Kẻ ít người nhiều. Ta đang giận ai đó, nhưng thấy họ sa cơ, bệnh tật, nghèo túng... cũng thấy thương! Đó là thiện! Những cái khác trong thất tình lục dục đều biểu hiện ra bên ngoài, nhưng lòng từ ái có thể mọi người không thấy được mà chỉ cảm nhận qua hành động người đó dành cho con người, cho cuộc đời. Một lời an ủi thật đúng lúc, tận đáy lòng. Một cái ôm đầy chia sẻ cảm thông. Một cái nhìn đầy thấu hiểu và sẵn sàng tha thứ (cái nhìn của Chúa dành cho ông Phêrô sau khi ông chối Thầy) để người sai nhận ra lỗi lầm mà hoán cải. Cái nhìn như một cơ hội!

Ngày nay, lòng thiện đi kèm với quảng cáo, phô trương thanh thế, sự nghiệp, chưa kể họ còn có khả năng làm giàu với cái mác "từ thiện". Có cái gì đó thật đau lòng khi có người còn ăn chặn đồ từ thiện. Từ thiện phải quay phim chụp hình, treo biểu ngữ, phải khoa chiêng đánh trống, phải trình báo chính quyền địa phương để phối hợp...!? Tại sao lòng nhân bị đóng khung trong một ranh giới nào đó? Thế những Nhà Thiện Nguyện không biên giới, họ đi từ nước này qua nước khác để giúp đỡ những người không may mắn, chiến tranh, bệnh dịch... thì sao!? Chúa Giêsu đâu có chữa lành



bệnh tật cho người Do Thái không thôi, mà cho cả người Samario, người Canaan...



Chúa Giêsu đặc biệt chạnh lòng thương khi thấy đám đông, vì **"họ lâm than vất vưởng, như bầy chiên không người chăn dắt"** (Mt 9, 36). Chúa muốn làm Chủ Chiên của họ để Người chăm sóc, đỡ nâng. Người chạnh lòng

thương đám dân đen bệnh tật **"và chữa lành các bệnh tật cho họ"** (Mt 14, 14). Chạnh lòng thương khi họ đi theo Người mà không có gì ăn, **"Thầy không muốn giải tán họ, để họ nhịn đói mà về, sợ rằng họ bị xiu dọc đường"** (Mt 15, 32b). Đó là tình thương của một người Cha, người Thầy, người Chủ Chiên lo cho sự sống còn của đàn chiên. Con nào bị thương được Người băng bó. Con nào lạc đàn Người đi kiếm, vác nó về đàn. Người không phải khách lạ tạt qua chỗ này ít ngày, ghé qua chỗ kia ít buổi, mà người muốn ở bên họ. Muốn được gần gũi, chăm sóc, nâng họ lên như cánh chim bằng, thương họ như con đỏ, tay bế tay bồng... Tình yêu thương, lòng từ tâm của Thầy không vướng bất cứ một thứ tình nào khác xen vào, làm mất đi căn nguyên cái thiện từ khi tạo dựng. Nó là một khối vàng ròng không cần phân kim để tìm ra tạp chất. Là một khối vẹn tuyền bởi **căn tính của Người là tình yêu. Việc làm của tình yêu là Lòng Thương Xót.**

Người và lòng thương xót là một không thể tách rời. Người mời gọi chúng ta trở nên hoàn thiện như Cha của Người là Đấng Hoàn Thiện. Có thể ta chỉ có thiện mà không thể làm cho cái thiện ấy trở nên tròn trịa không tí vết như Cha được, vì còn mãi bon chen với cơm áo gạo tiền, đối phó với danh vọng tiền tài, với tham sân si, với những đòi hỏi của bản thân trong một thế giới đầy biến động, lọc lừa, thật giả lẫn lộn, sự ác được che đậy dưới cái thiện để lừa dối thiên hạ dưới nhiều chiêu bài ngời ngời sự cảm phục và ngưỡng mộ của mọi người.

Ở cái cõi ta bà này điều gì cũng có thể cả, làm cho những con người tỉnh táo nhìn những người còn lại như đang lạc vào cõi mê! Còn họ nhìn lại đám người này mà tưởng họ... điên! Vì chỉ những người điên mới thấy tiền không ham, chức vị không màng, phú quý không chuộng. Dân Do Thái và họ hàng của Chúa cũng nói Người bị... điên! Người điên có thể nói những điều không tưởng, nhưng không thể làm những điều vượt quá quy luật bình thường của một con người như: Kẻ điếc nghe được, người câm nói được, giải trừ được bệnh tật, kẻ què nhảy nhót như nai và người chết sống lại! Người đau khổ tìm thấy ở Người niềm an ủi và vui sống. Người tội lỗi nhìn Người thì nhận ra lỗi lầm của mình mà quay về! Kẻ lạc bước giữa muôn trùng sóng gió bão bùng tìm thấy ở Người chỗ trú ẩn an toàn và ấm áp. Người đang hạnh phúc ấm êm tìm thấy ở Người một tình bạn chân thành, một người Thầy đang ban phát ân huệ Nước Trời bằng những lời vàng ngọc. Mọi người tin vào Chúa sẽ thấy thập giá cuộc đời mình không có gì ghê gớm, vì họ biết hòa mình vào thập giá của Thầy và cùng vác vác với Thầy.

Chúa đã chạnh lòng thương bằng hành động hiến dâng. Dâng hiến thân mình làm giá để chuộc tội cho con người. Tuôn đổ Lòng Thương Xót như suối nguồn yêu thương không bao giờ cạn kiệt để có thể kiên nhẫn tha tội cho ta hết lần này đến lần khác. Sự yêu thương của Chúa vô điều kiện. Nhưng với con người bao giờ cũng có một lời hứa kèm theo khi con người thực thi Lòng Thương Xót trong Mười Điều Răn.

Chạnh lòng thương không phải chỉ để trong lòng mà thổn thức như một nỗi đau, mong những giọt lệ có thể xóa tan đi được phần nào những điều mình có thể sẻ chia cùng người khác. Chạnh lòng thương là để làm một điều gì đó cho tha nhân tùy theo khả năng mình có. Không có sự sẻ chia nào mà không mất mát, thua thiệt. Mình sẽ không còn giữ lại cho mình sự lạnh lùng, vô cảm trước đây khi mình "trót lỗ dại" một lần thương cảm!

“Trong cuộc đời này, nếu không thể làm những điều lớn lao, thì chúng ta vẫn có thể làm những việc nhỏ nhỏ cho một tình yêu vĩ đại” (Mẹ Têrêsa Calcutta).

HIỀN LÀNH VÀ KHIÊM NHƯỜNG TRONG LÒNG

Gioan Long Vân, giáo xứ Nhân Hòa

Anh làm trưởng Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót giáo xứ hai nhiệm kỳ rồi nghỉ. Cha xứ có ý mời anh làm trưởng Hội Gia Đình Tân Hiến nhưng anh từ chối lấy lý do lớn tuổi, sức khỏe kém để nhường cho lớp trẻ. Anh trở lại làm một hội viên bình thường, trở lại sinh hoạt Hội Legio Mariae, nơi trước đây anh từng làm thư ký hai nhiệm kỳ. Nhìn bề ngoài anh đi đứng chậm rãi, ít ăn ít nói. Nhưng bên trong anh là cả một tấm lòng hiền lành và khiêm nhường. Anh theo lời Chúa Giêsu dạy: *"Hãy học cùng Ta vì Ta hiền lành và khiêm nhường trong lòng"* (Mt 11, 9).

Hằng ngày anh lui tới Nhà Chúa nhiều lần. Mờ sáng đạp xe đến dự Thánh Lễ, trưa chiều đến dự giờ kinh Lòng Chúa Thương Xót, chiều tối lại đến dự Thánh Lễ. Sau mỗi lễ chiều, tham gia cùng các hội đoàn đi đọc kinh cho các gia đình hoặc thăm viếng các bệnh nhân trong và ngoài giáo xứ. Anh sốt sắng nhưng từ tốn, không phô trương huyên náo, sống đạo và hoạt động tông đồ bằng việc làm hơn là bằng lời nói. Dù là vai trò nào trong một hội đoàn, anh luôn siêng năng tận tụy chu toàn, không bon chen phần cao phần thấp. Gương mẫu hiền lành khiêm nhường thánh thiện đạo đức của anh tạo sự êm thấm và hiệp nhất cho mọi người trong hội đoàn anh sinh hoạt.

Trong bức thư gửi tín hữu thành Êphêsô, thánh Phaolô đã kêu gọi hiệp nhất: "VẬY, TÔI LÀ NGƯỜI ĐANG BỊ TÙ VÌ CHÚA, TÔI KHUYÊN NHỦ ANH EM HÃY SỐNG CHO XỨNG VỚI ƠN GỌI MÀ THIÊN CHÚA ĐÃ BAN CHO ANH EM. ANH EM HÃY ĂN Ở THẬT KHIÊM TỐN, HIỀN TỪ VÀ NHẪN NẠI; HÃY LẤY TÌNH BÁC ÁI MÀ CHỊU ĐỰNG LẤN NHAU. ANH EM HÃY THIẾT THA DUY TRÌ SỰ HIỆP NHẤT MÀ THẦN KHÍ ĐEM LẠI, BẰNG CÁCH ĂN Ở THUẬN HÒA GẮN BÓ VỚI NHAU" (Ep 4, 1-3).

Cuộc sống cộng đoàn, sinh hoạt hội đoàn không thể không có những va vấp, đụng chạm. Những "cái tôi" tự phụ tự nâng mình lên. Những thành kiến cá nhân đeo đẳng. Những chuyện bé xé ra to. Mầm mống chia rẽ nội bộ âm ỉ chực chờ bộc phát. Tất cả nếu không có Thần Khí lan tỏa, không có sức mạnh của Chúa Thánh

Thần hiện diện can thiệp thì sự hiệp nhất, gắn bó trong cộng đoàn, trong hội đoàn dễ thường bị rạn nứt, đổ vỡ.

Nội lực của một cộng đoàn không chỉ hệ tại ở những đóng góp mang tính hình thức mà là nhờ vào ơn Chúa qua cầu nguyện. Mỗi người được Thiên Chúa ban cho một đặc sủng, một ơn gọi riêng. Như thánh Phaolô viết trong thư gửi tín hữu Êphêsô: *"Và chính Người đã ban ơn cho kẻ này làm tông đồ, người nọ làm ngôn sứ, kẻ khác làm người loan báo Tin Mừng, kẻ khác nữa làm người coi sóc và dạy dỗ"* (Ep 4, 11). Dù là được Chúa trao ban ơn gọi nào thì đó cũng là những nén bạc Ngài trao ban để mỗi người sinh lợi chứ không phải để cất giấu.

Một hội đoàn công giáo tiến hành có thể được ví như một mảnh đất ươm mầm truyền giáo và đức tin. Nếu các hạt giống không được chọn lọc và chăm sóc kỹ có thể để lọt vào làm nảy nở những hạt dị giống độc hại. Cũng vậy bầu khí êm đềm thuận hòa của một cộng đoàn nếu không được bao bọc che chở bởi Thần Khí của Chúa Thánh Linh sẽ bị tả khí của ma quỷ len lỏi quấy phá.

Nuôi dưỡng mảnh đất ươm mầm truyền giáo đức tin bằng suối nguồn tình yêu của Thiên Chúa qua cầu nguyện. Cầu nguyện để gặp gỡ, đón nhận thánh ý và xin ơn trợ lực của Chúa. Trên những bước đường hành thiện, người tông đồ của Chúa luôn gặp phải những xui giục hoặc cản trở của ba thù: thế gian, xác thịt, ma quỷ. Thế gian ngày nay thì lắm điều nhiễu nương. Lòng người thờ ơ vô cảm trước những bất hạnh của đồng loại. Ma quỷ thì luôn lách xâm nhập vào các tà giáo lung lạc xô đẩy cuộc sống tâm linh của những ai xác thịt yếu đuối nhẹ dạ cả tin.

Kêu gọi duy trì sự hiệp nhất trong cộng đoàn tín hữu Êphêsô bằng cách ăn ở thuận hòa gắn bó với nhau, thánh Phaolô đã viết nên những lời lẽ chí lý, bóng bẩy nhưng thiết thực: *"Như vậy, chúng ta sẽ không còn là những trẻ nhỏ, bị sóng đánh trôi giạt theo mọi chiều gió đạo lý, giữa trò bịp bợm của những kẻ xảo quyệt khéo dùng mưu ma chước quỷ để làm cho kẻ khác lầm đường. Nhưng sống theo sự thật và trong tình bác ái, chúng ta sẽ lớn lên về mọi phương diện, vươn tới Đức Kitô vì Người là Đầu"* (Ep 4, 14-15).

Sống theo sự thật. Vứt bỏ những mặt nạ đạo đức giả trá và những chiếc áo thầy tu giả hình khi đọc kinh cầu nguyện. Sống trong yêu thương chân tình tự đáy lòng, không mang tính cách thương hại bố thí ban ơn khi làm bác ái từ thiện. Được như vậy, hội đoàn mới thẳng tiến mọi mặt, hiệp nhất các thành viên như những chi thể gắn bó với đầu là Đức Kitô, đấng hiệp nhất với Chúa Cha và Chúa Thánh Thần.

Hằng ngày anh lui tới Nhà Chúa nhiều lần tham dự Thánh Lễ và đọc kinh cầu nguyện; tham gia sinh hoạt, đi công tác tông đồ bác ái với nhiều hội đoàn trong giáo xứ không phải để phô trương quảng bá bản thân mình. Anh lặng lẽ âm thầm giữa mọi người như thể cộng đoàn không có anh, không biết anh. Người đời có thể không biết anh, nhưng Chúa biết và ban phúc cho anh: *"Phúc thay ai hiền lành, vì họ sẽ được Đất Hứa làm gia nghiệp"* (Mt 5, 4).

Anh mang tên thánh Giacôbê. Thứ Tư ngày 25 tháng Bảy tới đây là lễ bốn mạng anh. Thánh tông đồ Giacôbê ngoài câu viết nổi tiếng: *"Đức tin không có việc làm là đức tin chết"* (Gc 2, 17) còn có câu: *"Thiên Chúa chống lại kẻ kiêu ngạo, nhưng ban ơn cho kẻ khiêm nhường"* (Gc 4, 6). Thân thiết lắm anh mới kể cho nghe câu chuyện: có lần đang dự lễ trong nhà thờ, anh bị lên huyết áp. Anh cầu nguyện và huyết áp hạ xuống điều hòa. Hỏi anh thời gian huyết áp lên bao lâu? Anh trả lời chừng nửa tiếng, từ lúc cha bắt đầu giảng cho đến lúc hết giảng. Không phải Chúa đã ban ơn cho anh đó sao? Chúa ban ơn cho anh vì anh là người hiền lành và khiêm nhường trong lòng.

CHIA BUỒN

Được tin báo, Bà Maria Nguyễn Thị Thủy, thân mẫu anh G.B. Nguyễn Văn Hưng, thành viên BCH Cộng đoàn LCTX hạt Tân Định, đã về với Chúa lúc 15g30, ngày 1.6.2018, tại tư gia thuộc Gx Phaolô 3, hưởng thọ 77 tuổi.

Ban chấp hành CĐ LCTX TGP Sài Gòn thành kính phân ưu cùng anh và gia đình. Xin Chúa sớm đón linh hồn bà Maria vào Nước Trời.

Những câu Kinh Thánh hay bị hiểu sai và áp dụng bậy

(Tiếp theo và hết)



Nhưng chả hợp lý chút nào, đi tiếp cận một anh chị em Kitô hữu để góp ý về một thứ tội nào đó của họ (cứ cho điều bạn làm là chính đáng và nên làm đi chẳng nữa), trong khi chính bạn đang phạm cùng một thứ tội như thế, đã thế lại cứng lòng không chịu chấp nhận, trốn chạy sự việc.

Chẳng hạn, nghe biết một anh em tín hữu khác mắc lỗi chửi bới linh tinh, thế là bạn, một cách riêng tư, khiêm tốn, nhẹ nhàng và yêu thương, đến để sửa lỗi người ấy, nhưng liền ngay sau đó, bạn điện thoại với bạn bè để tọc mạch chuyện của một người khác trong giáo xứ. Chẳng lẽ bạn sửa lỗi người ta ăn nói không đoan chính, còn chính bạn thì lại không biết tự chỉnh đốn, kèm chế miệt thị mình sao?

Hoặc là bạn thử tưởng tượng: một người cha bận tâm đến cách phục trang của con gái mình khi cô ấy đi chơi (ông muốn cô giữ gìn sự đoan chính, và ông hiểu những cám dỗ đám con trai sẽ gặp phải trong tình huống này). Ông ta có quyền quan tâm như thế hay không? Dĩ nhiên là có. Trong tư cách một người cha có trách nhiệm và một người trưởng thành, ông có quyền đưa ra những quy định đạo đức theo những nguyên tắc được nêu ra trong Kinh Thánh (trong trường hợp này là sự nhu mì).

Ngay khi cô con gái đi chơi, bạn thử tưởng tượng nhé, cũng chính người cha đó ở nhà một mình. Ngay lập tức, ông ta bật máy vi tính lên, và bắt đầu chúi mũi vào những trang web khiêu dâm. Phút trước ông nhắc con gái mình phải ăn mặc giản dị chừng mực (và làm thế là đúng), rồi ngay phút sau đó, ông truy lạc dâm dục trơ

trên trong chính con mắt và tâm hồn mình. Thưa anh chị em, đây là đạo đức giả, và Đức Giêsu lên án lối hành xử như vậy. Một người cha không nên đưa ra chuẩn mực cho con gái mình, cái chuẩn mực mà chính ông không sẵn lòng tuân theo.

Khốn thay, nhiều tổn hại to lớn về mặt danh dự đã xảy tới cho Giáo hội do bởi, các Kitô hữu nói một đằng làm một nẻo. Không có nghĩa nhất quyết, bắt buộc chúng ta phải trở nên hoàn hảo, nhưng điều can hệ tối thượng là chúng ta sống đời sống của mình sao cho trung tín, và sao cho có vuông có tròn, để danh Đức Kitô, là Đấng mà chúng ta đại diện, và danh tiếng của Giáo hội Người nữa, luôn được tỏ bày ra.

Vấn đề cốt lõi là, chúng ta thực sự thấy hối tiếc, thấy buồn vì tội lỗi của chính mình. Khi nhìn vào nó, chúng ta nhận diện, chỉ mặt đặt tên được nó, thú nhận, và vì kính tin Thiên Chúa, chúng ta từ bỏ nó. Chỉ khi chính chúng ta kiên định, không ngơi nghỉ, thực hiện cho được điều này nơi chính mình, thì chúng ta mới có đủ tư cách và có khả năng để thực hiện một việc thuộc về phần trách nhiệm của chúng ta, đó là, “chỉ mặt đặt tên” được đâu là tội lụy còn đó trong cuộc sống của anh chị em mình nơi Giáo hội.

Kinh Thánh nói rõ ràng này, chúng ta có bốn phận khuyến khích nhau sống theo đúng ý Thiên Chúa. Trước tiên, cuộc sống chúng ta phải chứng tỏ được rằng, chúng ta thực sự hối tiếc vì tội lỗi của mình, và chứng tỏ chúng ta đã thực sự tin, đã đón nhận được Đức Kitô. Để rồi, sẽ có những lúc cần thiết, chúng ta còn được nhắc bảo là hãy sửa lỗi, nhắc nhở, và động viên nhau trong tình mến.

Xin được một lần nữa nhắc lại rằng, không ai có thể nên hoàn hảo ở đời này, nhưng cùng nhau chúng ta tuyên chiến chống lại, và từ bỏ tội lỗi là hệ quả của việc sống theo tính xác thật vốn đã hư hoại. Tức là, chúng ta phải “cởi bỏ con người cũ với nếp sống xưa”, và “mặc lấy con người mới”, tôn kính Thiên Chúa và sống thánh thiện. Nhưng chúng ta sẽ không làm được nếu không có Chúa Thánh Thần ở cùng, nếu không có sự động viên, sự tương tác góp ý, giải trình qua lại giữa các anh chị em đồng đạo trong Đức Kitô. Chỉ một mình, chúng ta không làm được, chúng ta cần nhau!

Đó là lý do khiến các thánh Tông đồ kêu mời chúng ta hãy trợ giúp nhau trong cuộc đấu chống lại tội lỗi. Chẳng hạn, thánh Gia-cô-bê đã viết: *"Thưa anh em, nếu có người nào trong anh em lạc xa chân lý và có ai đưa người ấy trở về, thì anh em hãy biết rằng: kẻ nào làm cho một tội nhân bỏ đường lầm lạc mà trở về, thì cứu được linh hồn ấy khỏi chết và che lấp được muôn vàn tội lỗi của mình"* (Gc 5, 19-20).

Thánh Phao-lô cũng viết những lời tương tự trong thư Ga-lát: *"Thưa anh em, nếu có ai vướng mắc tội nào, thì anh em, những người được Thần Khí thúc đẩy, hãy lấy tinh thần hiền hoà mà sửa dạy người ấy; phải tự để phòng kẻ chính mình cũng bị cám dỗ. Anh em hãy mang gánh nặng cho nhau, như vậy là anh em chu toàn luật Đức Kitô"* (Gl 6, 1-2).

Xin lưu ý, cả thánh Gia-cô-bê và thánh Phao-lô đều giả định hai điều sau. Thứ nhất, sẽ có những anh chị em tín hữu đi chệch khỏi đường ngay nẻo chính. Thứ hai, các vị ấy cũng giả định rằng, những Kitô hữu khác, vì tình mến thương, sẽ tìm cách đồng hành với những anh chị em này, nhằm cố gắng giúp người ấy bỏ con đường lầm lạc của họ mà trở về, cứu họ thoát khỏi sức huỷ hoại của tội (xc. cách thức Đức Giêsu nói đến trong Mt 18, 15-17).

Bởi lẽ, chúng ta được uỷ quyền loan báo sứ điệp hãy sám hối và tin, cho những ai ở bên ngoài Giáo hội, cho những ai cần nghe Tin Mừng, thế nên, đương nhiên, chúng ta cũng cần loan báo sứ điệp này cho những ai ở trong Giáo hội.

Do vậy, Đức Giêsu không cấm người ta đưa ra những nhận định luân lý hay miễn cho người ta khỏi phải chịu trách nhiệm. Đúng hơn, Người cấm những xét đoán nhẵn tâm, kiêu căng và giả hình, những đoán định nhằm kết tội người khác một cách trơ trẽn mà không biết tự xét xem tình trạng thiêng liêng bản thân ra sao, mình đã thật tâm từ bỏ tội lỗi hay là chưa.

Theo thiển ý của tôi, việc rất nhiều người lạm dụng câu "đừng xét đoán" cho thấy một thực trạng là, những năm gần đây, việc học hỏi Kinh Thánh đã không được chú trọng, hay chỉ được thực hiện qua loa, chiếu lệ. Còn hơn thế nữa, điều ấy cho thấy hiện trạng văn hoá của thời chúng ta, một thứ văn hoá chỉ nhằm nhe trốn tránh trách

nhiệm, không dám chịu trách nhiệm, hay giải trình về những việc làm của chính mình.

Khuynh hướng và thói tật hiện thời như thế đi ngược lại với các giáo huấn của Kinh Thánh. Bởi vì, giáo huấn của Kinh Thánh đều trước sau khăng định, được tạo dựng nên theo hình ảnh Thiên Chúa, nên người ta sẽ có những trách nhiệm luân lý trước Chúa và với nhau. Do đó, cứ vin vào câu "đừng xét đoán" để mà phủ nhận những trách nhiệm cá nhân, là đã hiểu và làm cho câu đó hoá ra đối ngược lại với phần còn lại của Kinh Thánh.



Chúng ta cũng nên nhắc nhớ với nhau rằng: "trọn bộ Kinh Thánh là Lời Thiên Chúa", hay nói cách khác, được Chúa Thánh Thần linh hứng, vì lẽ đó, nó không thể sai lầm hay tự mâu thuẫn được (bởi lẽ Thiên Chúa không bao giờ lại tự mâu thuẫn với chính Người được). Bởi vậy, khi giải thích một trích đoạn nào đó trong Kinh Thánh, tốt nhất là hãy so

sánh nó với những nguyên tắc và các giáo huấn đã được đưa ra ở vào những chỗ khác trong Kinh Thánh. Đây là cách làm quân bình, đảm bảo được sự hài hoà, giúp chúng ta tránh đi việc hiểu sai, tránh được những kết luận mâu thuẫn cùng với những áp dụng không thích đáng.

Chuyển dịch: Nhóm phiên dịch Mai Khôi, trích dịch từ tác phẩm "The Most Misused Verses in the Bible: Surprising Ways Gods Word Is Misunderstood", Eric J. Bargerhuff.

Tài liệu học tập Lòng Chúa Thương Xót rất mong sự đóng góp về bài vở và sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm. Mọi thư từ, bài vở xin vui lòng gửi trước ngày 15 hàng tháng theo địa chỉ email: longthuongxotgp@yahoo.com

Xin dùng chữ Unicode.

Quý vị có nhu cầu hiệp thông cầu nguyện, xin email về longthuongxotgp@yahoo.com để cộng đoàn cùng hiệp thông cầu nguyện.

TẢN MẠN CHUYỆN NHÀ ĐẠO

CHÀO MÙA HÈ

Giuse Nguyễn Bình An

Tháng sáu, bước vào mùa hè, thời điểm các cô cậu học trò chia tay trường lớp bạn bè với cảm xúc lưu luyến mến thương. Sân trường tràn ngập sắc đỏ của cây phượng. Và còn có mối tình học trò hồn nhiên thơ ngây, trong trắng. Cảm xúc đầu mùa hè làm người viết chợt nhớ đến ca khúc Phượng Hồng của nhạc sĩ Vũ Hoàng, ca khúc như gói gém cả một tâm sự mùa hè:

“Những chiếc giỏ xe chở đầy hoa phượng,
Em chở mùa hè của tôi đi đâu,
Chùm phượng vĩ em cầm là tuổi tôi mười tám,
Thuở chẳng ai hay thầm lặng mối tình đầu,
Mối tình đầu của tôi
Là cơn mưa giăng giăng ngoài cửa lớp
Là áo ai bay trắng cả giấc mơ
Là bài thơ còn hoài trong vở
Giữa giờ chơi mang đến lại mang về.

Như thế, tháng sáu mùa hè về, xin tản mạn một chút về tình yêu. Tháng sáu cũng là tháng kính Thánh Tâm Chúa Giêsu, chúng ta nói đến mối tình cao cả của Ngài với nhân loại.

Hoài niệm về tuổi học trò của mình, cái thời trước ngây ngô. Trong lớp mà bạn bè ghép đôi chàng trai với cô gái cũng làm cho đương sự “ngượng đỏ mặt”. Thời bây giờ khác trước nhiều, tuy các cô cậu học trò vẫn yêu nhau, nhưng dường như các bạn luôn công khai trước mọi người, các bạn dẫn nhau vào hẹn hò nơi ghế đá công viên. Có lẽ lối sống của bạn trẻ bây giờ phần nào bị ảnh hưởng của phim tình cảm, truyền hình, mạng xã hội, các bạn bạo dạn hơn khi yêu không còn nhút nhát như bọn trẻ chúng tôi ngày xưa. Vì vậy, tình yêu thời học trò ngày nay mất đi cái nét chân

chất, các bạn yêu nhau để chứng tỏ mình đẹp trai, xinh gái, luôn có người theo đuổi.

Tình yêu tuổi học trò đẹp và lãng mạn thật, nhưng nếu các bạn yêu, cùng giúp nhau tiến bộ trong học hành, hay yêu nhau chỉ là nắm tay nhau chuyện trò tâm sự chia sẻ, thì tình yêu đó đẹp lắm. Yêu nhau không phải để khoe với bạn bè mình có người yêu giàu có, yêu được anh chàng được gọi là “soái ca” của cả trường.

Nhạc sĩ Vũ Hoàng nói đến hình ảnh có một gã khờ yêu mà không dám thổ lộ tình yêu, nhưng chỉ ngậm ngùi đứng làm thơ. Bây giờ không biết có ai đó còn đồng cảm với ông, yêu cô bạn cùng lớp thật tình mà chỉ “len lén” nhìn trộm cô ta.

Với những bạn trong lứa tuổi đang yêu, bổn phận của cha mẹ là định hướng cho con biết yêu sao cho đúng, yêu sao cho đẹp và chân thật, biết gìn giữ và trân trọng người yêu của mình.

Làm sao cha mẹ trở nên bạn thân của con, có thể chia sẻ tâm sự với con tất cả mọi chuyện, kể cả chuyện yêu: “Mẹ ơi, con phải làm sao. Có một anh lớp trên thích con, ngày nào anh ấy cũng chặn đường nói chuyện khi con đi học về. Con không thích anh ấy lắm. “Cha mẹ giúp con hiểu về sự khác biệt giới tính, sự phát triển sinh học, tâm lý, hấp lực trước người bạn khác giới, để trẻ không “phạm quy”, vượt quá giới hạn muốn thỏa mãn khoái lạc thân xác, và cũng đừng cho trẻ chạy theo kiểu tình yêu chóng vánh tốc độ.

Buổi chiều công viên vẫn có những cô cậu học trò non choẹt, tâm sự và còn bao nhiêu chuyện khác nữa mà chúng tôi không tiện nói ra. Làm bạn của con, bài toán cực khó, nhưng ai làm được thì đảm bảo con cái chúng ta sẽ không đi theo lối “sống thử”, quan hệ tình ái lãng nhãng, không quan hệ tình dục trước hôn nhân và giảm bớt nạn nạo phá thai tuổi vị thành niên trên đất nước ta. Làm bạn với con là hiểu con, đứng về phía con, thương và luôn đồng cảm với những bông bột của tuổi mới lớn.

Có dịp gặp gỡ các bạn trẻ trong một lớp giáo lý Bao Đồng, người viết được nghe bạn H. tâm sự: “Năm nay em tốt nghiệp PTTH ra trường. Mẹ em bắt em đi tu như các dì, các cậu. Nhà ngoại em ai cũng đi tu làm linh mục làm bà Sr cả. Em thấy đời tu sao mà gò bó quá, em không thích, tu là không được làm những gì mình thích.

Em muốn trải nghiệm yêu, vì em biết mình là cô gái đẹp, có nhiều bạn trong lớp dòm ngó theo đuổi em. Nhưng em sẽ chọn anh nào đẹp trai, con nhà giàu, chiều chuộng em, sẵn sàng mua cho em chiếc điện thoại em thích, em sẽ đi chơi với anh ấy. Với em, tình yêu chỉ có như thế thôi”.

Tình yêu tuổi học trò là thế đấy.

Tháng sáu, Giáo hội lại mời gọi con cái mình hướng nhìn lên trái tim của Đức Giêsu, một tình yêu thương tuyệt hảo.



Phải chăng Đức Giêsu như là một “gã khờ” đang thổn thức yêu thương con người, đang đứng bên cuộc đời ta, trong khi đó chúng ta vẫn làm ngơ, vẫn cao chạy xa bay trước tình yêu của Thiên Chúa.

Tình yêu của Thiên Chúa cao sâu diệu vợi như tình thương của người mẹ, người cha. “Ta đã yêu người bằng mỗi tình muôn thuở, nên Ta vẫn dành cho người lòng xót thương” (*Giêrêmia 31, 3*). Yêu thương ai đó là làm cho người đó được lớn lên triển nở và hạnh phúc.

Ở đời yêu và được yêu là một niềm hạnh phúc vô cùng lớn.

Trái tim Chúa Giêsu đã bị bầm dập tan nát vì tội lỗi chúng ta, Ngài chịu chết trên thập giá để khai sinh bao nhiêu nguồn ơn thánh các bí tích và Giáo hội. Chúng ta được mời đến với trái tim của Đức Giêsu, đền bù tội lỗi mình đã xúc phạm đến tình thương của Thiên Chúa, cảm tạ và tri ân Ngài. Nhưng hơn nữa, khi đến với Trái Tim Chúa Giêsu, ta như được tựa nương và nâng đỡ giữa cuộc sống hối hả mệt mỏi hiện nay.

Dường như ta nghe được lời ngỏ từ Chúa Giêsu trên thánh giá mỗi khi tháng sáu về và có thể là suốt đời ta: “Tất cả những ai đang vất vả mang gánh nặng nề hãy đến cùng Tôi. Tôi sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng (Mt 11, 28). Nghe những lời đó, ta được an ủi, được ấm lòng và tiếp thêm nghị lực cho cuộc sống đức tin.

Thật là cậy dựa vào Chúa, ta mới thấy cuộc đời này bình an vui tươi, hơn là trông cậy vào tiền bạc danh vọng ở đời. Chúng ta đừng

loại trừ Thiên Chúa ra khỏi cuộc đời mình, nhưng phải đến và học với Ngài, uốn nắn trái tim mình giống trái tim của Ngài, cần đến Ngài trong cuộc đời.

Làm sao chúng ta thưa với Chúa Giêsu như lời ca khúc của nhạc sĩ Phanxicô: “Tựa nép bên lòng Chúa, con xin ngỏ hết tâm tư. Vui buồn của đời sống dương gian. Đêm ngày miệt mài những lo toan. Khi vội vàng, khi muộn màng, tiếng cười giọt lệ những miên man. Chúa vẫn biết chúng con cần đến Chúa, tháng năm ưu tư ngập tràn. Chúa vẫn biết chúng con cần đến Chúa, dẫn đưa đời vui sống bình an”.

Đâu là những khó khăn mệt mỏi của gia đình, cộng đoàn mà chúng ta chạy đến với Chúa Giêsu. Chìa khóa mở ra các vấn đề khó khăn vẫn là chúng ta cần tha thiết yêu thương nhau, đừng làm tổn thương nhau vì những lời nói nặng nề do hiểu lầm và nghi ngờ. Vị chủ chăn coi sóc giáo xứ mang trái tim của Chúa Giêsu, luôn nhân hậu và bao dung với những lầm lỗi của con chiên, những người không ưa không thích, chống phá giáo xứ, nhờ vậy người khác sẽ được thu phục nhân tâm.

Mùa hè, mùa du lịch tham quan tắm biển, chắc chắn sau những chuyến đi thân tình mọi người sẽ mở lòng ra, hiểu nhau hơn, mọi tương quan sẽ dần tốt đẹp và gắn kết nhau chặt chẽ.

Một cha sở chia sẻ: “Cách đây vài năm, tôi về giáo xứ mới, ngay mùa hè. Không biết làm thế nào để hiểu “đàn chiên” của mình, tôi tổ chức cho HĐMVGX đi hành hương Đức Mẹ Tapao và tắm biển Mũi Né. Vì trước đây, người ta đồn đại tôi là ông cha sở khó tính, nên các ông trùm có vẻ “đứng xa xa” không dám tiếp cận gần. Sau chuyến hành hương với các ông trùm, nhiều ông còn nói: cha sở thân tình quá, đâu có khó khăn như người ta nói. Vì trong chuyến đi, tôi rất thoải mái, cùng tắm biển chuyện trò, ăn uống rôm rả với họ. Cha con không còn nhìn nhau khoảng cách nữa, nhưng chung tay làm việc xây dựng giáo xứ. Chúng tôi đi có 2 ngày thôi mà thân thiện với nhau hơn, tôi cũng dần biết tên các ông trùm. Vì công việc ra công việc, vui chơi ra vui chơi, đâu ra đấy. Tôi quan niệm thế”.

Bài học của tháng sáu phải là hãy yêu thương nhau như Chúa Giêsu, mỗi tình chung thủy muôn đời với nhân loại, yêu nhau thì

không ngại khó ngại khổ, yêu nhau có thể chịu bầm dập như Đức Giêsu chịu chết trên thập giá. Yêu nhau như các trẻ bây giờ ca:

“Yêu nhau mấy núi cũng trèo
Mấy sông cũng lội mấy đèo cũng qua
Ngại gì cái chuyện đường xa
Không đi xe buýt thì ta đi tàu”

Chúng ta yêu thương con là làm cho con được trưởng thành lớn lên, không những về sức vóc tài trí, nhưng còn là tinh thần đạo hạnh, lòng đạo, tình mến Chúa yêu người.

Người cha người mẹ trang bị cho con hành trang vào đời không chỉ là cho con học các lớp năng khiếu ngoại khóa, không phải là cấm cản hay quản lý con trẻ tuổi mới lớn đang yêu, nhưng là hướng dẫn con yêu cho đúng.

Với một trái tim yêu thương con mạnh mẽ, cha mẹ sẽ làm được tất cả những gì tốt đẹp cho các con của mình.

Kính chúc mọi người mùa hè vui tươi luôn cảm nghiệm sâu xa tình thương của Thiên Chúa và chia sẻ tình thương đó trong gia đình mình, nơi cộng đoàn và cho mọi người chung quanh.

CHÚC MỪNG BỐN MẠNG

26.7.2018, mừng kính Thánh Gioakim

29.7.2018, mừng kính Thánh Martha

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TGP SÀI GÒN

Chúc mừng Lễ bốn mạng:

Chị MARTHA NGUYỄN THỊ KIM CHUNG

(Thành viên BCH CDLCTX TGP)

Anh GIOAKIM TRƯƠNG ĐÌNH GIAI

(cộng tác viên TLHT LCTX)

Chúc Anh, Chị luôn sống theo mẫu gương khiêm nhường và thánh thiện của Thánh nhân.

GIÁO DỤC KITÔ GIÁO

CHỮA CÁI BỆNH KHỔ

Gioakim Trương Đình Giai

Nhà Phật cho rằng đời là bể khổ, còn biểu tượng chính của Kitô giáo là thập giá. Trong Kinh Lạy Nữ vương, đời được coi là nơi khóc lóc như thể khổ là lẽ tất nhiên của sự đời. Phải chăng đau khổ là chuyện tất nhiên trên đời này?

Trong tiếng Việt, từ “đau khổ” được cấu tạo bởi từ “đau” và từ “khổ”. “Đau” gắn liền với cảm giác thể xác mà tự thân nó không hẳn gắn liền với khổ, bởi khổ gắn liền với ý thức thuộc trạng thái tinh thần. Chính vì loại vật không có đời sống ý thức nên chúng chỉ có đau mà không có khổ. Còn nơi con người vừa có đau mà vừa có khổ. Hơn nữa, cái khổ không chỉ phát xuất từ cái đau mà còn từ nhiều thứ khác nữa.

Ví dụ mất tiền, mất việc, thất tình, người ta không thấy đau mà chỉ có thể thấy khổ mà thôi. Thật ra mà nói, khổ không phải do tình trạng, cảnh ngộ, hay số phận. Có người nghèo nhưng vẫn không khổ tuy ta thường nghe nói nghèo khổ. Có người đau mà vẫn không khổ tuy ta vẫn thường nghe cụm từ đau khổ. Có người đói mà vẫn không khổ tuy ta vẫn nghe cụm từ đói khổ. Có những người buồn nhưng vẫn không khổ tuy ta vẫn nghe nói buồn khổ. Có những người chịu bất công năm này qua năm nọ mà vẫn không thấy khổ, cho đến khi ai đó làm cho họ ý thức về tình trạng đó với thiện ý giúp cho họ giải thoát khỏi tình trạng bất công nhưng không nghĩ rằng chẳng những mình không chắc giúp họ giải thoát khỏi tình trạng đó mà đôi khi còn làm cho họ hóa khổ vì ý thức về tình trạng trên. Có một ngàn lẻ một tình trạng của con người có thể là cái cớ dẫn đến khổ, ngay cả những người giàu có, địa vị, có vợ đẹp con khôn vì lo âu, lo sợ bị cướp mất... Phải chăng do con người nhạy cảm với cái khổ thành ra lúc nào cũng nghĩ đến nó. Và vì thế mới nảy sinh các cụm từ nghèo khổ, đói khổ, đau khổ, buồn khổ...

Người ta thường nói “đau khổ”, như thế muốn nói nơi con người cái đau đi liền với cái khổ. Nhưng thật ra không hiển nhiên như vậy. Có những người bị những nỗi đau thể xác rất lớn nhưng vẫn giữ được nụ cười. Nhưng cũng có những người chỉ đau có một tí là

mặt mày sầu thảm. Nghèo, đói, đau và mọi tình trạng con người gặp phải chỉ biến thành nỗi khổ khi đi kèm với sự tội nghiệp bản thân mình, hoặc vì so sánh, hoặc vì lo âu, hoặc vì không chịu chấp nhận... Ví dụ khi đặt câu hỏi: Sao tôi lại bị như thế này? Sao tôi lại ra nông nỗi này? Khi không chịu chấp nhận tình trạng hiện tại của mình, thích nghi với nó mà lại bị kích hóa nó, dẫn vật hay bực tức vì nó, thì tình trạng đó sẽ dẫn đến chuyển thành cái khổ. Cái đau chỉ là cảm giác, thường chỉ tập trung ở một phần của thân thể, đương nhiên cũng có những cái đau lan đến toàn thân, nhưng cái khổ lại là chuyện ý thức, nó không thể định vị được. Nhưng hình như nó ảnh hưởng đến cả con người.

Đau khổ phải chăng là một điều tự nhiên?

Người ta thường lầm tưởng khi nghĩ rằng cái khổ của mình là do một ai đó, hay một điều gì đó gây nên. Nếu như cái đau là điều tự nhiên theo quy luật : sinh, lão, bệnh, tử, cái khổ không phải là điều tất nhiên nhưng xuất phát từ ý thức, do chính con người, gia đình, xã hội, giáo dục tạo ra, hay lập trình hóa.

Khi nghĩ đau khổ là cái gì đó được gây ra bởi những yếu tố bên ngoài ta, hay bởi những kẻ khác, ta đã tự gieo mầm mống khổ đau cho mình. Vì ta luôn ở trong tư thế có nguy cơ bị đau khổ. Vì ta đâu có thể ngăn cản điều đó, chúng xảy ra hay không hoàn toàn độc lập với ý muốn của ta.

Ta thử nghĩ ra những điều mà thường được coi là nguyên nhân gây ra đau khổ và thử xem phải chăng đau khổ là điều hiển nhiên.

Thi hỏng ư?. Phải chăng mọi người thi hỏng đều đau khổ? Không phải như thế! Chỉ có những người nghĩ thi là phải đậu hoặc nghĩ thi hỏng thì mất cơ hội, bị chúng ta cười chê thì việc thi hỏng mới có thể làm cho họ đau khổ.

Thất tình ư? Phải chăng mọi người thất tình đều đau khổ? Không hẳn như thế! Tại sao ta lại ngu ngơ tin tưởng tuyệt đối vào một con người? Tại sao ta yêu mà lại mong được đáp trả làm chi. Mong đợi một điều gì đó từ kẻ khác là một phiêu lưu, có nguy cơ làm cho ta thất vọng.

Không có tiền để lập gia đình ư? Không phải như thế! Tại sao ta lại nghĩ ta nhất thiết phải lập gia đình mới tìm được niềm vui, hạnh phúc trong cuộc sống này chứ? Ta không thấy biết bao gia đình đổ vỡ, chia rẽ, xung đột ư? Ta không thấy biết bao người sống

độc thân, biết bao linh mục tu sĩ, sư sãi có ai chết vì khổ chưa? Hay tại sao ta lại nghĩ cần phải có nhiều tiền đến thế để lập gia đình chứ? Có nhiều người lập gia đình gần như với hai bàn tay trắng thì sao?

Mất cả gia tài ư? Không phải như thế! Tại sao ta lại nghĩ gia tài của ta không bao giờ có thể mất chứ? Tại sao ta không nghĩ của cải là phù vân, nay còn mai mất? Tại sao ta không nghĩ gia tài là chính đôi tay và khối óc của ta chứ?

Mất đi một người thân yêu ư? Cũng không hẳn như thế! Phải chăng mọi người mất đi người thân đều đau khổ? Tại sao ta lại nghĩ người thân yêu có thể sống mãi với ta trên đời này chứ? Và tại sao ta lại nghĩ chết là không còn hiện diện nữa? Tại sao ta không đối xử với người thân của ta thật tốt để khi người ấy mất ta không ân hận đau khổ vì đã xử tệ...

Già yếu, bị bệnh nan y ư? Cũng không phải thế! Tại sao ta lại không nghĩ đó là quy luật tự nhiên của sự sống? Tại sao ta không tìm thấy ý nghĩa và vui sống với những người thân yêu trong những ngày còn lại? Tại sao ta không nghĩ đến điều tốt đẹp hơn chờ ta bên kia thế giới?

Cô đơn không có người chăm sóc ư? Cũng không phải thế! Tại sao ta không nghĩ cô đơn là thân phận của con người? Tại sao ta lại nghĩ đó là số phận của ta?

Mặc cảm tội lỗi ư? Cũng không phải thế! Tại sao ta không nhìn nhận và can đảm xưng thú tội lỗi nếu ta thật sự có lỗi chứ? Còn nếu ta không có lỗi thì tại sao lại mặc cảm? Tại sao ta không nghĩ có nhiều người phạm vô số tội mà vẫn sống phây phây chẳng chút áy náy lương tâm?

Bị hiểu lầm ư? Cũng không hẳn thế! Tại sao ta không nghĩ đó là chuyện bình thường, vì người ta còn không hiểu nổi chính bản thân người ta thì làm sao họ hiểu ta được? Tại sao ta lại cần người khác phải hiểu đúng về ta cũng còn mù mờ về chính ta?

Như thế, đau khổ không phải là chuyện tất yếu trên đời này, gắn liền với con người. Mọi đau khổ đều xuất phát từ ý thức của ta được lập trình, tạo nên dần dà bởi gia đình, môi trường xã hội và giáo dục. Sướng khổ đều do ý thức của mình chứ không được quyết định do bất kỳ tình trạng nào. Có thể nói rằng sướng hay khổ là tùy ở ta.

(Còn tiếp 1 kỳ)

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

NGHI THỨC SÁM HÔI CÓ THAY THẾ BÍ TÍCH HÒA GIẢI?

Lm Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân

1. Anh chị em Tin Lành thường phê phán Công Giáo về những việc mà họ cho là không có nguồn gốc Kinh Thánh, tỉ như: Hòa ngục, luyện ngục, sự sống lại của thân xác con người, lễ Misa, Đức Mẹ lên Trời cả hồn xác... Xin cha cho biết phải trả lời họ thế nào?

2. Trước khi cử hành Thánh lễ, có nghi thức sám hối, xin Chúa thương tha tội lỗi, để xứng đáng dâng và tham dự Thánh lễ. Như vậy, nghi thức này có tha hết mọi tội nặng nhẹ hay không?

1. Các nhánh Tin Lành (Protestants) nói chung chỉ dựa vào Kinh Thánh (Sola Scriptura) để giảng đạo và phê bình Giáo Hội Công Giáo về những điều họ cho là không có nguồn gốc Kinh Thánh.

Thí dụ, họ nói không tìm được đâu ra danh xưng Công Giáo (Catholicism) trong Kinh Thánh, nên họ không công nhận Giáo Hội Công Giáo có căn bản Kinh Thánh.

Họ đã sai lầm vì không biết rằng Giáo Hội Công Giáo, ngoài Kinh Thánh, còn có các nguồn chân lý khác là sự Mạc Khải (Revelation), Thánh Truyền (Sacred Tradition), và Huấn Quyền (Magisterium) của Giáo Hội, mà họ không nhìn nhận, nhưng đây là những cơ sở vững chắc mà Giáo Hội dựa vào để dạy dỗ và bảo vệ đức tin Kitô Giáo tinh tuyền được truyền lại từ các Thánh Tông Đồ cho đến nay và cho đến ngày mãn thời gian.

Nếu nói về danh xưng có trong Kinh Thánh, thì không những từ ngữ “Công Giáo”, mà ngay cả “Tin Lành” và “Chính Thống”, cũng đều không có trong Kinh Thánh Cựu và Tân Ước.

Nhưng tại sao Giáo Hội của Chúa Kitô lại được gọi là Công Giáo?

Lý do là, trước khi về trời, Chúa Kitô đã truyền cho các Tông Đồ như sau: **“Vậy anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần”** (Mt 28: 19).



Có nghĩa là phải mang Đạo của Chúa đến với hết mọi người trong nhân loại, không phân biệt biên giới, chủng tộc và văn hóa.

Đây là nét phổ quát của ơn cứu độ mà Chúa Kitô đã trả bằng giá máu của Người để cho **"muôn dân được cứu độ"** (Mt 20: 28).

Lại nữa, sự kiện Chúa tỏ mình cho dân ngoại qua ba chiêm tinh gia (vẫn quen gọi là ba Vua) từ phương Đông đến bái lạy Chúa Hai Đồng và dâng lễ vật gồm vàng, nhũ hương và mộc dục (Mt 2: 1: 11) đã cho thấy Chúa Cứu Thế Giêsu đến trần gian không phải chỉ để cứu độ cho Dân Do Thái, dù họ là Dân riêng của Thiên Chúa, mà còn để cứu độ tất cả mọi người thuộc mọi chủng tộc, ngôn ngữ và văn hóa. Vì thế Đạo của Chúa phải là Đạo Công Giáo vì mục đích cứu rỗi dành cho hết mọi người đã sinh ra trong trần gian này.

Công giáo (Catholic) có nghĩa là phổ quát (universal), là dành cho hết mọi người chứ không có nghĩa là công cộng (public) như có kẻ mê muội và thù nghịch đã cố tình dịch ra Anh ngữ Đạo Công Giáo là "Public Religion".

Đạo là công giáo nên Giáo Hội của Chúa là Công Giáo vì mục đích mời gọi mọi người gia nhập để được lãnh ơn cứu chuộc của Chúa Giê-su Kitô.

Cũng vì chỉ dựa vào Kinh Thánh, nên anh em Tin Lành không thể tìm đâu ra danh xưng công giáo, cũng như các phẩm trật trong Giáo Hội từ Đức Thánh Cha xuống hàng Hồng y, Giám mục, Linh mục và Phó tế.

Nếu họ dựa vào Kinh Thánh để phủ nhận danh xưng Công giáo thì chính họ cũng không có nguồn gốc Kinh Thánh nào khi khởi xướng Phong Trào canh tân và tự mang danh hiệu là Tin Lành (Thệ phản= Protestantism)

Lại nữa, chính vì không tin Chúa Giêsu đã lập Bí tích Thánh Thể và Truyền Chức Thánh trong Bữa ăn sau cùng với 12 Tông Đồ, nên anh em Tin Lành không hiểu được vì sao Giáo Hội Công Giáo cử hành Thánh Lễ Tạ ơn (Eucharist) và có các chức thánh là Phó tế, Linh mục và Giám mục để coi sóc và phục vụ cho nhu cầu thiêng liêng của giáo dân không phân biệt màu da, ngôn ngữ và văn hóa.



Lại nữa, vì họ không có chức linh mục hữu hiệu nên họ không thể có Bí tích Thánh Thể được, cho dù họ có nghi thức bẻ bánh và uống rượu mỗi khi tụ họp để giảng Kinh Thánh. Và lại, cũng vì họ không tin có sự biến đổi bản thể (Transubstantiation) của bánh thành Mình và Máu Chúa Kitô như Giáo Hội Công Giáo và Chính Thống Đông Phương tin, nên họ có bẻ bánh và uống rượu thì đây chỉ là bánh và rượu thôi, chứ không phải là Mình Máu Chúa Kitô hiện diện

thực sự trong bánh và rượu mỗi khi Giáo Hội cử hành Thánh lễ Tạ Ơn (Eucharist) trên bàn thờ. Đây là điểm khác biệt to lớn giữa Công Giáo và Tin Lành liên quan đến thần học bí tích.

Cũng vậy, vì không nhìn nhận vai trò và trách nhiệm của Đức Thánh Cha, nên họ không hiểu được rằng -- với Quyền Giáo Huấn (Magisterium)-- Đức Thánh Cha có năng quyền tuyên bố không sai lầm những tín điều về đức tin và luân lý, như tín điều Đức Mẹ hồn xác lên Trời được Đức Thánh Cha Piô XII tuyên bố năm 1950. Tín điều Đức Mẹ Vô nhiễm Thai được Đức Thánh Cha Piô X công bố năm 1854. Tín điều này, sau đó, đã được chính Đức Mẹ xác nhận khi Mẹ hiện ra với thiếu nữ (nay là thánh) Bernadette ở Lộ Đức năm 1858 khi Mẹ nói với Bernadette: **Ta là Đấng Vô Nhiễm Thai.**

Và cũng với Quyền Giáo Huấn, Giáo Hội đã công bố Sách Giáo Lý để dạy giáo dân những điều phải tin và thực hành cho được cứu rỗi nhờ công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô. Giáo lý dạy có thiên đàng, luyện tội và hỏa ngục, cũng như tín điều các Thánh Thông Công, tin phép tha tội, tin xác loài người ngày sau sống lại, và ân xá để tha các hình phạt hữu hạn (xem SGLGHCG số 1023, 1030, 1033, 1038, 1324-1328, 1440).

Anh em Tin Lành không công nhận Quyền Giáo Huấn của Giáo Hội Công Giáo nên họ chỉ trích vì không tin những gì Sách Giáo Lý dạy là điều dĩ nhiên, không thể tranh luận gì được.

Tóm lại, vì không hiệp thông với Giáo Hội Công Giáo, nên các nhánh Tin Lành có rất nhiều điều không đồng ý với Giáo Hội trong nhiều phạm vi.

Và để trả lời cho những chỉ trích của họ, chúng ta chỉ cần nêu ra những điều họ không công nhận như Mặc Khải, Thánh Truyền và Quyền Giáo Huấn của Giáo Hội, là những căn bản thần học và Kinh Thánh mà dựa vào đây Giáo Hội thi hành sứ mạng của mình, nhưng vì họ không tin nên không thể cãi lý suông được.

2- Nghi thức sám hối có thay thế bí tích hòa giải hay không?



Liên quan đến câu hỏi thứ hai, xin được nói lại một lần nữa là bí tích hòa giải đã được chính Chúa Giêsu thiết lập và truyền cho các Tông Đồ thi hành như sau: *"Anh em tha tội cho ai, thì người ấy được tha. Anh em cầm giữ ai thì người ấy bị cầm giữ"* (Ga 20: 23).

Đây là nền tảng Kinh Thánh của bí tích Hòa giải mà anh em Tin Lành không tin, mặc dù họ cứ viện dẫn Kinh Thánh để phê bình Công Giáo.

Với bí tích trên, mọi tội con người phạm vì yếu đuối và vì ma quỷ cám dỗ, đều có thể được tha, nếu hối nhân thực tâm sám hối để xin Chúa thứ tha, trừ tội phạm đến Chúa Thánh Thần, tức tội hoàn toàn chối bỏ Thiên Chúa và tình thương tha thứ của Người, thì không còn lý do gì để thứ tha nữa (Mc 3: 29; Lc 12: 10).

Khi tham dự Thánh lễ, mọi người phải cùng sám hối xin Chúa tha thứ những lầm lỗi nhẹ để xứng đáng được cử hành (chủ tế) và tham dự (giáo dân) mầu nhiệm Thánh.

Tuy nhiên, nghi thức sám hối trên chỉ tha những tội nhẹ chứ không tha tội trọng. Vì thế, giáo luật và giáo lý cấm không được làm lễ (đối với linh mục) và rước lễ (đối với giáo dân), nếu ai tự xét mình có tội trọng chưa được tha qua bí tích hòa giải (x. giáo luật số 916; SGGHCG số 1415). Nghĩa là phải cử hành bí tích hòa giải để được tha mọi tội nặng và nhẹ trước khi cử hành và tham dự Thánh lễ Tạ Ơn, vì nghi thức sám hối trước Thánh lễ không thay thế được bí tích hòa giải trong trường hợp ai đang mắc tội trọng.

Tóm lại, nếu có tội trọng thì phải đi xưng tội trước khi cử hành và tham dự Thánh lễ để được rước Mình Máu Chúa Kitô cách xứng đáng theo lời dạy của Giáo Hội.

PHÒNG MẠCH MIỄN PHÍ**5 THỨ MÀ NỘI TẠNG SỢ NHẤT**

Cơ quan nội tạng nào cũng có nỗi sợ riêng. Do đó, nếu bạn không kìm hãm và ngăn ngừa những “khắc tinh” này thì chẳng chóng mà hao mòn cơ thể, suy kiệt sức khỏe.

Nếu chúng ta sớm biết rằng các cơ quan này sợ nhất điều gì, sẽ có cách để “giải cứu” chúng khỏi những nguy cơ mất an toàn vẫn đang đều đặn tấn công chúng hàng ngày thông qua thói quen sinh hoạt.

Sau đây là ý kiến của chuyên gia giúp bạn phòng bệnh đúng cách.

1. Tim sợ muối, vì ăn quá mặn gây ra huyết áp cao

Tim chỉ là một bộ phận nhỏ bé trong cơ thể, nhưng nó chính là một chiếc động cơ hoạt động chính của cơ thể bạn, là duy nhất và đặc biệt quan trọng.

Để bảo vệ tim khỏi sự tấn công, chúng ta cần phải bắt đầu từ chế độ ăn ít muối. Nghiên cứu chứng minh rằng muối có tác hại tỉ lệ thuận với bệnh huyết áp cao, càng ăn mặn bao nhiêu, huyết áp càng tăng bấy nhiêu.

Nếu mỗi ngày bạn ăn thêm 1g muối, huyết áp sẽ tăng thêm khoảng 2mm Hg, đồng thời khoảng cách huyết áp trên dưới giãn ra 1,7 mm Hg.

Thành phần chính của muối là natri clorua, khi ăn quá mức, có thể gây trữ nước trong cơ thể, tăng áp lực nội mạch, tăng gánh nặng cho tim.

Theo chuyên gia dinh dưỡng Nhan Hiếu Đông, Hiệp hội Dinh dưỡng Tỉnh Giang Tô (Trung Quốc) chia sẻ, mỗi ngày người trưởng thành chỉ nên ăn dưới 6g muối.

Nên chọn loại muối có nồng độ nhạt, bởi trong những loại muối này đã được loại bỏ bớt 20% natri clorua, thay vào đó là kali

clorua. Từ đó giảm thiểu các ion natri, giảm nguy cơ huyết áp cao, và kali có tác dụng giúp giảm huyết áp.

2. Phổi sợ nhất là khói thuốc, yêu cầu tiêu chuẩn không khí rất cao



Phổi là “cỗ máy làm mới” và lọc khí của cơ thể, khi hút thuốc lâu dài, các hạt khói độc hại đó sẽ được lắng đọng trong phổi, lâu dần sẽ dẫn đến bệnh phổi.

Biểu hiện sớm nhất là rối loạn chức năng hô hấp, phát sinh các bệnh thông thường như viêm phế quản, bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính, nhiễm trùng đường hô hấp cấp tính, trường hợp nặng có thể bị ung thư phổi.

Nghiên cứu cho thấy, việc hút thuốc lá có sự liên quan và tỉ lệ thuận với khả năng mắc bệnh ung thư phổi. Người hút thuốc với số lượng khoảng 20 điếu/ngày kéo dài trong 20 năm có khả năng ung thư đặc biệt cao.

Ngoài hút thuốc, người sống trong môi trường không khí bị ô nhiễm lâu dài cũng là yếu tố gây tổn thương đến phổi.

Các chuyên gia cho rằng, sau khi thức dậy vào mỗi buổi sáng, bạn nên hít một hơi thật sâu, tìm một nơi có không khí trong lành để làm sạch phổi. Hãy luôn giữ cho môi trường sống và làm việc được sạch sẽ, trong lành, thoáng khí.

3. Thận rất sợ thịt, ăn quá nhiều chất đạm sẽ làm tăng gánh nặng cho thận



Các chất dinh dưỡng tốt nhất trong thực phẩm bao gồm carbohydrate, protein và chất béo. Theo bác sĩ Thiếp, chất đạm có vai trò tạo thành một số lượng lớn các enzyme protein giúp cơ thể phát triển.

Tuy nhiên, các protein trong quá trình phân giải trong cơ thể khác với carbohydrate và chất béo, vì nitơ của nó sẽ được chuyển đổi thành phần urê, mà các chất này cần được xử lý qua thận. Vì thế, ăn nhiều thịt sẽ làm tăng gánh nặng cho thận, lâu dần sẽ sinh bệnh.

4. Gan sợ chất béo, người béo thường mắc bệnh gan nhiễm mỡ, nặng nhất là ung thư gan

Người bị béo phì đa phần mắc bệnh gan nhiễm mỡ, bởi khi gan có mỡ thì các nội tạng khác cũng sẽ có sự ảnh hưởng.



Khi chúng ta ăn mỡ động vật vào, gan sẽ phải có nhiệm vụ chuyển hóa nó thành chất béo.

Những chất béo này muốn loại bỏ thì phải cần đến vận động, tập thể dục. Chúng luôn là "lực cản" nặng nề cho quá trình hoạt động của gan.

Khi cơ thể vừa béo lên, ngay lập tức tích mỡ vào gan, làm cho gan không xử lý kịp, sinh ra bệnh.

Nếu để tình trạng này kéo dài sẽ dẫn đến xơ gan, viêm gan, lâu hơn nữa sẽ gây nguy cơ ung thư gan.

5. Túi mật sợ nhất là thói quen thất thường, không ăn sáng dễ gây ra sỏi

Nhiều người muốn giảm cân hoặc bận rộn thường cho rằng bữa ăn sáng không quá cần thiết, họ có thể nhịn hoặc ăn uống thất thường. Như mọi người đều biết, đây là một "cú đánh lớn" vào túi mật.

Tương tự như tuyến tụy, cơ thể liên tục tiết ra mật và lưu trữ trong túi mật để mỗi bữa ăn sẽ tự động tiết mật, co bóp, đẩy mật ra đường ruột giúp tiêu hóa thức ăn. Đây là một quy trình khép kín và phải vận động theo quy luật cố định.

Sau khi ngủ dậy nếu không ăn sáng, lượng dịch mật ứ đọng quá nhiều trong mật mà không tiêu hao, lâu ngày sẽ tích tụ, khô lại tạo thành sỏi mật.

Những điều "thầm kín" này luôn thường trực diễn ra hàng ngày, nhưng nội tạng sẽ không bao giờ có cơ hội để "nói" cho bạn biết mà phòng tránh. Biết để thực hiện điều này sẽ không bao giờ quá muộn.

Theo Soha

Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng	
◆ Lá Thư Linh Hưởng tháng 7	02
✠ Sống Lời Chúa	04
✠ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (B31)	14
✠ Tin tức & Sinh hoạt	17
◆ Tin HHLCTX GP Xuân Lộc	20
✠ DIỄN ĐÀN:	
◆ Tân BCH CĐLCTX TGP SG Tuyên hứa	24
◆ Sống chứng nhân LTX theo gương Đức Maria	28
◆ Khó tin mà có thật	32
◆ Đọc Sứ điệp Ngày truyền thông thế giới	35
◆ Chạnh lòng thương	39
◆ Hiền lành và khiêm nhường trong lòng	42
◆ Những câu kinh thánh hay bị hiểu sai... (tt và hết)	45
✠ Tản mạn chuyện nhà đạo	
◆ Chào mùa hè	49
✠ Giáo dục Kitô giáo	
◆ Chữa cái bệnh khổ	54
✠ Giải đáp thắc mắc	
◆ Nghi thức sám hối có thay thế Bí tích Hòa Giải?	57
✠ Phòng mạch miễn phí:	
◆ 5 thứ mà nội tạng sợ nhất	61